

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp về
Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành,
nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư**

Kính gửi: Chính phủ.

Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại công văn số 356/BCTĐ-BTP ngày 26/6/2026 và ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định (HĐTĐ) tại cuộc họp thẩm định ngày 25/6/2026 về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư, Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình như sau:

I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT; PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1.1. Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” đã đề ra nhiệm vụ: “... phấn đấu tiếp tục cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết...” (nhiệm vụ số 15 Phụ lục 3 về những nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 để thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số”). Ngày 15/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, trong đó khoản 1 Điều 4 giao: “Bộ Tài chính chịu trách nhiệm rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV của Luật Đầu tư để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ”. Đồng thời, khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật quy định: “Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản được điều chỉnh bởi nghị quyết của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết này trước ngày 01/3/2027”. Do đó, việc Bộ Tài chính đề xuất xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có

điều kiện của Luật Đầu tư là có cơ sở.

1.2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Luật Đầu tư, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung cơ sở pháp lý cụ thể đối với đề xuất bổ sung hoạt động “Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” là ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh. Dự thảo Tờ trình hiện chỉ viện dẫn Nghị quyết số 173/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Tuy nhiên, Nghị quyết này chỉ nêu Quốc hội thống nhất cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, chứa chấp, vận chuyển, sử dụng các loại khí, chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người nói chung, chưa xác định cụ thể khí N₂O thuộc đối tượng áp dụng. Do đó, như phân tích tại Báo cáo thẩm định này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan rà soát, làm rõ căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết của việc bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh nêu trên, bảo đảm tính hợp lý, khả thi.

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Công an giải trình đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết của việc bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh nêu trên tại Tờ trình Chính phủ.

2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật

2.1. Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Luật không sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh của Luật Đầu tư. Tuy nhiên, đối với phạm vi sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV của Luật Đầu tư về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, dự thảo Luật về cơ bản kế thừa phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, đồng thời, đề xuất bổ sung 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (“kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”). Để đảm bảo tính toàn diện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, đánh giá và thuyết minh chi tiết tại Tờ trình báo cáo Chính phủ về: (i) cơ sở; sự phù hợp, sự đầy đủ và tính thực chất của phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP; (ii) các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật so với phương án đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, trong đó làm rõ những nội dung thay đổi và lý do của việc thay đổi; (iii) mức độ đáp ứng yêu cầu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW.

Liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Luật Đầu tư về bổ sung hoạt động cấm đầu tư kinh doanh, như đã nêu ở trên, đề nghị làm rõ sự cần thiết và hoàn thiện theo Báo cáo thẩm định này.

2.2. Về đối tượng áp dụng: dự thảo Luật không sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng của Luật Đầu tư.

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

- Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát, bổ sung giải trình về căn cứ, sự phù hợp của việc cắt giảm, sửa đổi bổ sung các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại dự thảo Luật và các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật so với phương án đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, trong đó làm rõ những nội dung thay đổi và lý do của việc thay đổi tại Tờ trình Chính phủ và Bảng so sánh, thuyết minh kèm theo Hồ sơ Luật này theo nguyên tắc:

(i) Cắt giảm các ngành, nghề không thật sự cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng theo khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư;

(ii) Cắt giảm các ngành, nghề có thể chuyển sang quản lý bằng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn nghề hoặc phương thức hậu kiểm;

(iii) Cắt giảm, sửa đổi các ngành, nghề có điều kiện đầu tư kinh doanh không rõ ràng, có tính chất tương tự nhau, đã được kiểm soát thông qua cơ chế quản lý khác hoặc từ khi được quy định đến nay chưa ban hành được điều kiện đầu tư kinh doanh, không còn quy định điều kiện đầu tư kinh doanh.

- Về việc đáp ứng yêu cầu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW:

Thực hiện các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ Tài chính đã chủ trì xây dựng Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 (gọi tắt là Luật Đầu tư) ngày 11/12/2025 thay thế Luật Đầu tư số 61/2020/QH14, **trong đó đã cắt giảm 39/237 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và sửa đổi phạm vi 27 ngành, nghề tại Phụ lục IV.**

Tiếp theo đó, thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban chấp hành Trung ương Khoá XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng “2 con số”, tại Tờ trình số 272/TTr-BTC ngày 05/5/2026, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, trong đó đề xuất cắt giảm 60 ngành, nghề trên cơ sở ý kiến thống nhất của các bộ, ngành, đạt đủ chỉ tiêu 30% được giao.

Trong quá trình xem xét, Chính phủ đã quyết định tạm thời chưa cắt giảm đối với 04 ngành, nghề thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công an, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Bộ Công Thương. Do đó, Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP chỉ cắt giảm 56 ngành, nghề, đạt tỷ lệ 28,3% so với chỉ tiêu 30% được giao.

Đồng thời, trên cơ sở ý kiến của Bộ Công thương, dự thảo Luật sẽ tiếp tục cắt giảm thêm 02 ngành, nghề “Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam” (STT 50) và “Hoạt động dầu khí” (STT 53), **tăng tỷ lệ cắt giảm lên 28,8%.**

Việc rà soát, cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh là cần thiết để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường của nhà đầu tư, doanh nghiệp. Tuy nhiên, đối với những ngành, nghề liên quan đến các lĩnh vực như an ninh, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, y tế, xây dựng..., việc quy định ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các ngành, nghề này là cần thiết để đảm bảo quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Do vậy, việc rà soát cắt giảm ngành, nghề điều kiện đầu tư kinh doanh cần tiếp tục được nghiên cứu kỹ lưỡng trong thời gian tới. Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành rà soát, phân đầu thực hiện mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30%.

- Liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Luật Đầu tư về bổ sung hoạt động cấm đầu tư kinh doanh:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Công an giải trình đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết của việc bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh nêu trên tại Tờ trình Chính phủ.

II. VỀ SỰ PHÙ HỢP VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG

1. Hội đồng thẩm định và Bộ Tư pháp chưa phát hiện dự thảo Luật có nội dung trái với chủ trương, đường lối của Đảng. Tuy nhiên, tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo nêu: “... Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP chỉ cắt giảm 56 ngành, nghề, đạt tỷ lệ 28,3% so với chỉ tiêu 30% được giao (thiếu 04 ngành, nghề)” (trang 9). Ngoài ra, dự thảo Luật bổ sung 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; mở rộng phạm vi của một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (số thứ tự 4, 88, 125...). Trường hợp phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại dự thảo Luật tiếp tục chưa đáp ứng mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% theo yêu cầu của Đảng tại Kết luận số 18-KL/TW, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ nội dung này trong Tờ trình Chính phủ, trong đó cần đánh giá đầy đủ tình hình thực tiễn, yêu cầu quản lý nhà nước và các yếu tố khác có liên quan để làm rõ lý do chưa đạt chỉ tiêu cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Bên cạnh đó, ngày 22/6/2026, tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã chỉ đạo phải kiểm soát chặt việc ban hành mới thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; chỉ ban hành khi thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp

lý, chi phí tuân thủ thấp hơn lợi ích quản lý mang lại và không có công cụ quản lý nào ít tốn kém hơn; kiên quyết không để cắt giảm ở văn bản này nhưng phát sinh điều kiện mới, giấy phép mới, yêu cầu mới ở văn bản khác hoặc trong tổ chức thực hiện. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

Ngoài ra, để hoàn thiện hơn hồ sơ dự án Luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự án Luật để đảm bảo thể chế hóa đầy đủ, kịp thời một số chủ trương, đường lối có liên quan, như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia... Cơ quan chủ trì soạn thảo cần bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng nêu trên để làm rõ (và cần khẳng định) dự thảo Luật đã phù hợp, thể chế hóa đúng và đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng tại Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

- Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát nội dung dự thảo Luật, đảm bảo thể chế hóa đầy đủ, kịp thời một số chủ trương, đường lối có liên quan, như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia... và đã thể hiện tại Tờ trình Chính phủ và Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản.

- Về ý kiến của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương:

Tiếp thu ý kiến của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát ý kiến của các bộ ngành về đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, đảm bảo chỉ bổ sung khi thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp lý (phải đánh giá đầy đủ theo nguyên tắc đề xuất sửa đổi, bổ sung

ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư năm 2025 và Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)..., không để cắt giảm điều kiện ở văn bản này nhưng phát sinh điều kiện mới, giấy phép mới, yêu cầu mới ở văn bản khác hoặc trong tổ chức thực hiện.

- Về việc đáp ứng yêu cầu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW: Bộ Tài chính đã giải trình tại Mục I.2 Báo cáo này và tại Tờ trình Chính phủ.

2. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, nghiên cứu bảo đảm thể chế hóa đúng, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan, trong đó có: (1) Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (2) tuân thủ đúng quy định: (i) Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới (mục II.2 yêu cầu: “không để “lợi ích nhóm” cài cắm, thao túng trong các cơ chế, chính sách, pháp luật”); (ii) Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; (iii) Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (yêu cầu: “đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” - Mục 3.2 Điều 3) và (iv) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ...

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát, nghiên cứu bảo đảm thể chế hóa và tuân thủ đúng, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan tại Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ...

III. VỀ TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO LUẬT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Về tính hợp hiến

Qua rà soát, Hội đồng thẩm định và Bộ Tư pháp chưa phát hiện thấy có nội dung trái với Hiến pháp năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội. Tuy nhiên, để bảo đảm tính hợp hiến, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ lưỡng quy định tại dự thảo Luật để đảm bảo quá trình thực thi không ảnh hưởng đến quyền của các chủ thể, các nguyên tắc, trong đó có quyền sở hữu tài sản, quyền đối xử bình đẳng giữa các doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh đã được ghi nhận tại Hiến pháp.

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát quy định tại dự thảo Luật đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, đảm bảo quá trình thực thi không ảnh hưởng đến quyền của các chủ thể, các nguyên tắc, trong đó có quyền sở hữu tài sản, quyền đối xử bình đẳng giữa các doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh đã được ghi nhận tại Hiến pháp.

2. Về tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật

2.1. Liên quan đến Luật Hoá chất và Luật An toàn thực phẩm

Khoản 1 Điều 1 dự thảo Luật quy định: “Bổ sung điểm m vào sau điểm l khoản 1 Điều 6 như sau: “m) Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế”. Theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất, khí N₂O thuộc Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (số thứ tự 84 nhóm I.1.1 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP); hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được quy định tại Chương III Luật Hóa chất. Đồng thời, khí N₂O cũng thuộc Danh mục phụ gia thực phẩm đơn chất đã được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam phải kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế (số thứ tự 318 Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 15/2024/TT-BYT ngày 19/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế); việc quản lý, sử dụng phụ gia thực phẩm được quy định tại Luật An toàn thực phẩm (Điều 17, Điều 22, Điều 26, Điều 38 - 40...). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan rà soát, đánh giá kỹ sự cần thiết của việc quy định “Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” là ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh ngoài các biện pháp quản lý kinh doanh khí N₂O hiện hành theo pháp luật

chuyên ngành; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo tính hợp lý, khả thi, không vướng mắc trong thực tiễn.

Ngoài ra, khác với các hoạt động đầu tư kinh doanh bị cấm khác được quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư, phạm vi cấm kinh doanh khí N_2O tại dự thảo Luật phụ thuộc vào mục đích sử dụng (khó có thể xác định rõ ràng; chủ thể kinh doanh khó có thể kiểm soát việc sử dụng). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ tính hợp lý, khả thi của việc xác định phạm vi kể trên, tránh áp dụng không thống nhất hoặc “lạm dụng” trong quá trình tổ chức thi hành, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh N_2O hợp pháp.

Bên cạnh đó, tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết khí N_2O hiện vẫn được sử dụng hợp pháp trong nghiên cứu khoa học, kiểm định một số thiết bị chuyên ngành, đào tạo, thực nghiệm khoa học và các hoạt động công nghệ khác. Do phạm vi lĩnh vực khoa học, công nghệ rất rộng, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát để làm rõ phạm vi của hoạt động “kinh doanh khí N_2O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế”, bảo đảm bao quát, dự liệu đầy đủ các tình huống có thể phát sinh trong thực tiễn (ví dụ: trường hợp sử dụng khí N_2O cho con người qua đường hô hấp phục vụ nghiên cứu khoa học có bị coi là vi phạm?). Trường hợp khó có thể dự liệu đầy đủ các tình huống phát sinh, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị nghiên cứu chỉnh lý quy định theo hướng: (i) làm rõ phạm vi cấm hoạt động kinh doanh khí N_2O khi sử dụng cho mục đích giải trí nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; hoặc (ii) bổ sung quy định loại trừ đối với hoạt động sản xuất, nhập khẩu, lưu giữ, sử dụng khí N_2O phục vụ nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, kiểm nghiệm, đào tạo và hoạt động công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ để chỉnh lý phù hợp.

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

- Liên quan đến đề xuất bổ sung quy định cấm kinh doanh khí N_2O của Bộ Công an, tại văn bản số 4796/BCT-PC ngày 26/6/2026, Bộ Công Thương đã có ý kiến về quy định quản lý khí N_2O trong lĩnh vực công nghiệp và nhất trí với nội dung bổ sung “kinh doanh khí N_2O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” vào ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư. Quy định này không cấm việc sử dụng khí N_2O để phục vụ nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, kiểm nghiệm, đào tạo và hoạt động công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Đối với việc có hay không trường hợp sử dụng khí N_2O cho con người qua đường hô hấp phục vụ nghiên cứu khoa học, Bộ Tài chính sẽ trao đổi với Bộ Khoa học công nghệ để xác định nội dung này.

- Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan rà soát và bổ sung đánh giá đầy đủ phạm vi, sự cần thiết, mục đích và tác động của việc quy định “Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” là ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh tại Tờ trình Chính phủ; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo tính hợp lý, khả thi, không vướng mắc trong thực tiễn.

2.2. Liên quan đến Luật Đầu tư và Luật Cạnh tranh

Dự thảo Luật đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với ngành nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”. Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư quy định: “Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam mà việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đó phải đáp ứng điều kiện cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng”. Tuy nhiên, tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa làm rõ nội hàm của ngành nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” và chưa giải trình đầy đủ, thuyết phục về sự cần thiết phải áp dụng điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề này theo các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư. Đồng thời, hồ sơ dự thảo Luật chưa đánh giá, thuyết minh đầy đủ các nội dung về đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Mặt khác, khoản 1 Điều 8 Luật Cạnh tranh năm 2018 quy định về việc nghiêm cấm cơ quan nhà nước thực hiện hành vi “phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp” (điểm b); khoản 5 Điều 5 Luật Đầu tư quy định: “Nhà nước đối xử bình đẳng giữa các nhà đầu tư...”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá, giải trình rõ cơ sở của việc chỉ áp dụng điều kiện đầu tư kinh doanh đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài (?), bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Cạnh tranh và Luật Đầu tư.

Bên cạnh đó, đề nghị rà soát để bảo đảm các lập luận, căn cứ nêu trong dự thảo Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện có cơ sở pháp lý và tính thuyết phục. Ví dụ, dự thảo Tờ trình nêu: “những bất cập, tồn tại về việc chưa có quy định của pháp luật với loại hình kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài; dẫn đến các công ty nước ngoài hoạt động dịch vụ thị thực tại Việt Nam là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, vi phạm Luật Đầu tư năm 2025, buộc phải đóng cửa hoạt động nếu không có biện pháp khắc phục” (trang 7). Tuy nhiên, khoản 1 Điều 8 Luật Đầu tư quy định: “Nhà đầu tư nước ngoài được áp dụng điều kiện tiếp cận thị trường như nhà đầu tư trong nước”, trừ trường hợp thuộc Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). Hiện nay, “kinh doanh dịch vụ thị thực” không

thuộc Danh mục này. Do đó, về nguyên tắc, nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề này như nhà đầu tư trong nước. Theo đó, nhận định về việc các công ty nước ngoài hoạt động dịch vụ thị thực tại Việt Nam “chưa phù hợp với quy định của pháp luật, vi phạm Luật Đầu tư năm 2025” cần được rà soát, làm rõ hơn để đảm bảo chính xác, hợp lý.

Ngoài ra, theo dự thảo Tờ trình, “Bộ Công an chưa xây dựng dự thảo Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được đề xuất bổ sung để kèm theo hồ sơ dự thảo Luật theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy chế làm việc của Chính phủ tại Nghị định số 191/2026/NĐ-CP” (trang 9). Vì vậy, chưa có cơ sở để đánh giá tính cần thiết, hợp lý, khả thi của các điều kiện đầu tư kinh doanh dự kiến áp dụng cũng như khả năng kiểm soát các rủi ro, bảo vệ lợi ích công cộng mà các điều kiện này hướng tới.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an và Bộ Ngoại giao tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, bảo đảm giải trình đầy đủ, thuyết phục về sự cần thiết bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nêu trên và thực hiện đúng các yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP và Công điện số 36/CĐ-TTg ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, nghị quyết (khi trình dự thảo Luật phải kèm theo dự thảo văn bản quy định chi tiết).

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

- Theo ý kiến của Bộ trưởng Bộ Công an tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật ngày 27/6/2026 về việc bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là: “*Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài*” thì:

+ “*Kinh doanh dịch vụ thị thực nước ngoài*” là hoạt động tiếp nhận hồ sơ làm thị thực, thu thập sinh trắc học, cung ứng các giải pháp hỗ trợ pháp lý và thủ tục hành chính cho khách hàng để hỗ trợ xuất cảnh, nhập cảnh, hoặc lưu trú hợp pháp tại các quốc gia khác trên thế giới.

Hiện nay, Việt Nam có 05 **doanh nghiệp nước ngoài** kinh doanh dịch vụ thị thực tại Việt Nam, do các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài uỷ thác thu hộ hồ sơ, lấy dữ liệu sinh trắc học... tổ chức hoạt động dịch vụ thị thực cho khoảng 80 quốc gia và vùng lãnh thổ. Các trung tâm dịch vụ thị thực nắm giữ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của công dân Việt Nam, dữ liệu nhân thân, quá trình công tác, hoạt động của công dân Việt Nam... nếu không quản lý chặt chẽ dẫn tới rủi ro cung cấp thông tin cho cơ quan đặc biệt nước ngoài, làm lộ, lọt thông tin, rủi ro họ móc nối, chằm chọt, tuyển lựa, đặc biệt là số cán bộ, đảng viên, công chức.... để thu thập thông tin, bí mật quốc gia và tiến hành các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

Bên cạnh đó, thời gian qua đã phát hiện dấu hiệu một số trung tâm visa có liên kết trong ngoài, “tiêu cực” trong việc xét duyệt thị thực, tạo điều kiện cho công dân Việt Nam xuất cảnh, trốn ở lại nước ngoài. Tại các trung tâm dịch vụ thị thực nước ngoài là nơi tập trung đông người, dễ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự, nhất là trong các dịp nghỉ lễ, mùa cao điểm về du lịch.

Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư, Bộ Công an đề xuất bổ sung ngành, nghề này vào danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

+ Về điều kiện đầu tư kinh doanh, Bộ Công an dự kiến đề xuất quản lý theo các điều kiện về an ninh, trật tự; trong đó, đặt ra điều kiện quản lý con người, nhân sự nước ngoài tham gia điều hành cũng như làm việc tại trung tâm, loại trừ số người nước ngoài có dấu hiệu bị cơ quan đặc biệt nước ngoài ngoài sử dụng, móc nối; quy định điều kiện về cơ chế bảo mật thông tin, phương án xử lý khi có sự cố lộ lọt thông tin, biện pháp khắc phục; cơ chế thông tin báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước (báo cáo định kỳ 6 tháng cụ thể về sự thay đổi nhân sự doanh nghiệp, số lượt khách sử dụng dịch vụ chia theo các nước được uỷ thác, doanh thu, tình hình phức tạp phát sinh (nếu có)...))

Theo đó, Bộ Công an đề nghị bổ sung ngành, nghề “*Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài*”, Bộ Công an sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành hoàn thiện đề xuất, quy định tại dự thảo Luật và nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định về điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính để cấp phép đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đề xuất.

- Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Công an và Bộ Ngoại giao tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, bảo đảm giải trình đầy đủ, thuyết phục về sự cần thiết bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nêu trên và thực hiện đúng các yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP.

3. Về một số nội dung khác

3.1. Điều 3 dự thảo Luật về điều khoản chuyển tiếp hiện chỉ quy định việc “tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó” đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư nhưng bị bãi bỏ theo quy định của Luật này. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần bổ sung quy định xử lý đối với các hồ sơ đề nghị cấp phép đang được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thụ lý đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện bị bãi bỏ tại thời điểm Luật có hiệu lực thi hành để bảo đảm đầy đủ, thống nhất trong áp dụng pháp luật.

Ngoài ra, dự thảo Luật cũng đề xuất bổ sung 01 ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (cũng như mở rộng phạm vi của một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khác), do đó cần bổ sung quy định chuyển tiếp tương ứng đối với các ngành, nghề này

nhằm bảo đảm tính ổn định của môi trường đầu tư, kinh doanh và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát và quy định chuyển tiếp đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Luật Đầu tư số 143/2026/QH15 nhưng đã bị bãi bỏ theo quy định của dự thảo Luật này, theo đó tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó.

Đối với các trường hợp bổ sung 01 ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và bổ sung 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các bộ ngành có liên quan để bổ sung quy định chuyển tiếp, tránh tạo khoảng trống pháp lý, đảm bảo tính ổn định của môi trường đầu tư kinh doanh và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

3.2. Bên cạnh đề xuất của Bộ Công an về bổ sung ngành, nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”, tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đề xuất bổ sung ngành, nghề “hành nghề dịch vụ tư vấn môi trường” vào Phụ lục IV Luật Đầu tư; Bộ Công Thương đề xuất bỏ 02 ngành, nghề kinh doanh có điều kiện (“hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam” và “hoạt động dầu khí”). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các Bộ liên quan tiếp tục nghiên cứu, đánh giá kỹ tác động của các đề xuất này theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 96/2026/NĐ-CP về bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Đồng thời, đề nghị lưu ý thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026 về việc kiểm soát chặt chẽ, không để phát sinh thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sau khi Chính phủ ban hành 11 nghị quyết về cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính nhận thấy trong bối cảnh Đảng và Nhà nước đang đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, việc một số bộ, ngành đề xuất bổ sung thêm các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần được xem xét, đánh giá một cách thận trọng và toàn diện. Theo đó, cần làm rõ sự cần thiết của việc áp dụng biện pháp quản lý thông qua điều kiện

kinh doanh; đánh giá đầy đủ tác động đối với hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; đồng thời chứng minh rằng các mục tiêu quản lý nhà nước không thể đạt được hoặc khó đạt được thông qua các công cụ quản lý khác ít hạn chế hơn.

Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các bộ, ngành để đánh giá về sự phù hợp của các đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, theo đó trước mắt chưa bổ sung các ngành, nghề theo đề xuất của Bộ NNMT tại dự thảo Luật lần này; đồng thời tiếp thu ý kiến đề xuất của Bộ Công thương, theo đó tiếp tục cắt giảm thêm 02 ngành, nghề kinh doanh có điều kiện là “*Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam*” (STT 50) và “*Hoạt động dầu khí*” (STT 53).

3.3. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát tính hợp lý, khả thi, thống nhất và đồng bộ của các nội dung sửa đổi, bổ sung đối với Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư, bảo đảm không phát sinh tình trạng điều kiện kinh doanh đối với một ngành, nghề không thực sự được bãi bỏ mà chỉ chuyển từ hình thức quản lý này sang hình thức quản lý khác, từ quy định tại văn bản này sang quy định tại văn bản khác.

Liên quan đến ngành, nghề “*Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, **thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động***” (số thứ tự 4 Phụ lục IV) (bổ sung thêm “*thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động*”), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an rà soát, làm rõ các thiết bị này có thuộc phạm vi sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng hay không, bảo đảm không trùng lặp với ngành, nghề “*Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng*” (số thứ tự 111 Phụ lục IV) được quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định về hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025 quy định ngành, nghề “*Kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động*” STT 114.

Trong quá trình xây dựng Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, để thực hiện nhiệm vụ cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Bộ Công an đã đề xuất ghép ngành, nghề STT 114 nêu trên với ngành, nghề “*Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị*” STT 4 do đều có tính chất tương tự nhau và quản lý thông qua các điều kiện về an ninh trật tự quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP. Do đó, ngành, nghề STT 4 được sửa đổi thành “*Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, **thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động***”

Đối với ngành, nghề “*Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng*” STT 111, theo quy định tại khoản 21 Điều 2 Luật An ninh mạng 2025, sản phẩm an ninh mạng là phần cứng, phần mềm có chức năng bảo vệ an ninh mạng, an

ninh thông tin mạng, an ninh dữ liệu, thông tin, dữ liệu, hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

Theo ý kiến của Bộ Công an, “*thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động*” không thuộc phạm vi sản phẩm an ninh mạng theo quy định của Luật An ninh mạng. Như vậy, không có sự trùng lặp giữa ngành, nghề STT 4 với STT 111 tại Phụ lục IV.

3.4. *Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Xây dựng đề nghị chỉnh lý tên của ngành, nghề kinh doanh có điều kiện số thứ tự 90 tại Phụ lục IV như sau: “Hành nghề thiết kế xây dựng, kiến trúc và thẩm tra thiết kế xây dựng” nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật về kiến trúc, pháp luật về xây dựng và phù hợp với thông lệ quốc tế. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc ý kiến của Bộ Xây dựng.*

Bộ Tài chính xin báo cáo như sau:

Ngành, nghề kinh doanh dịch vụ kiến trúc đã được cắt giảm tại Luật Đầu tư năm 2025 trên cơ sở ý kiến của Bộ Xây dựng tại công văn số 14453/BXD-KHTC ngày 02/12/2025. Hiện nay, Bộ Xây dựng tiếp tục đề xuất bổ sung “Hành nghề thiết kế xây dựng, kiến trúc” vào Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện tại Luật Đầu tư.

Tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có ý kiến chỉ đạo về việc kiểm soát chặt chẽ, không để phát sinh thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sau khi Chính phủ ban hành 11 nghị quyết về cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Xây dựng để đánh giá thêm về sự phù hợp của đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với ngành, nghề “Hành nghề thiết kế xây dựng, kiến trúc”, theo đó trước mắt chưa bổ sung các ngành, nghề theo đề xuất của Bộ Xây dựng tại dự thảo Luật lần này.

3.5. *Ngày 18/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.18/2026/NQCP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Theo đó, tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết, Chính phủ giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm: “Tham mưu cho Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này để phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”. Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, một số thành viên Hội đồng (như: Bộ Xây dựng, Cục Quản lý thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp) đề nghị nghiên cứu tích*

hợp các nội dung sửa đổi, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh được giao tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP vào dự án Luật này nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, nâng cao hiệu quả triển khai và tiết kiệm nguồn lực. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc tính khả thi và sự phù hợp của phương án này.

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã rà soát các Luật, Nghị quyết của Quốc hội phải xử lý theo phương án phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và các Nghị quyết của Chính phủ đã được ban hành trong thời gian qua.

Về phạm vi sửa đổi tại dự thảo Luật, Bộ Tài chính xin báo cáo như sau:

Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Luật Đầu tư, còn điều kiện đầu tư kinh doanh cụ thể được quy định tại các luật chuyên ngành và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc sửa đổi, bổ sung đồng thời quá nhiều văn bản quy phạm pháp luật với phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước của nhiều bộ ngành khác nhau đòi hỏi quá trình phối hợp liên ngành phức tạp, cần nhiều thời gian để thống nhất về nội dung, kỹ thuật lập pháp và đánh giá tác động. Trong khi đó, dự án Luật này sẽ được Quốc hội thảo luận, thông qua tại Kỳ họp không thường lệ (tháng 8/2026), việc sửa đổi thêm nhiều luật đồng thời có thể ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đặt ra.

Ngoài ra, Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội có hiệu lực thi hành đến 1/3/2027. Do vậy, việc rà soát, sửa đổi các Luật, Nghị quyết của Quốc hội phải xử lý theo phương án phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các Nghị quyết của Chính phủ có thể tiếp tục thực hiện tại kỳ họp tiếp theo của Quốc hội mà chưa cần thiết phải thực hiện ngay tại kỳ họp không thường lệ.

Đồng thời, tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026, Ban Chỉ đạo có ý kiến về chủ trương kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 206/2025/QH15 đến hết năm 2027. Do đó, các cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ có thêm thời gian để xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, tổng thể các luật, nghị quyết cần sửa đổi, bổ sung, trên cơ sở đó báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi toàn diện, đầy đủ, chính xác.

3.6. Tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026, Ban Chỉ đạo có ý kiến về chủ trương kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 206/2025/QH15 đến hết năm 2027. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thời điểm sửa đổi, bổ sung Phụ

lục IV Luật Đầu tư để có thời gian xem xét, đánh giá, đảm bảo sửa đổi toàn diện, đầy đủ, chính xác.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Dự án Luật được xây dựng trên cơ sở phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 66.17.2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Đồng thời, hiện nay Đảng và Nhà nước đã có chủ trương đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, vì vậy, việc sửa đổi, bổ sung thêm Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư ngoài phạm vi đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 66.17.2026/NQ-CP sẽ phải được cấp có thẩm quyền xem xét kỹ lưỡng về sự cần thiết và tính phù hợp.

Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành đề rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền về sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cho phù hợp, đảm bảo sửa đổi toàn diện, đầy đủ, chính xác.

3.7. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu cơ chế hậu kiểm cho phù hợp, khả thi, hạn chế việc lạm dụng. Đồng thời, rà soát các Phụ lục cho chính xác, hợp lý, khả thi.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được cắt giảm khẩn trương ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề đối với những ngành, nghề được cắt giảm (trong trường hợp cần thiết), từ đó xây dựng quy trình, thủ tục để quản lý theo phương thức hậu kiểm. Đồng thời sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành rà soát các Phụ lục tại dự thảo Luật để đảm bảo chính xác và tính khả thi sau khi được ban hành.

IV. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; VIỆC PHÂN CẤP; VIỆC ỨNG DỤNG, THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính (TTHC)

Tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo nêu: “Dự thảo Luật cơ bản được xây dựng trên kết quả rà soát, đánh giá của Nghị quyết số 66.17/2026/NQCP. Nội dung về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đã được xem xét, đánh giá trong quá trình này. Ngoài ra, dự thảo Luật quy định bổ sung mới 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, do đó có phát sinh thủ tục hành chính (cấp phép) và điều kiện kinh doanh có liên quan”. Do đó, đề nghị cơ quan

chủ trì soạn thảo rà soát kỹ các TTHC và điều kiện kinh doanh mới phát sinh tại dự thảo Luật để đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 5 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Công an rà soát các thủ tục hành chính phát sinh khi bổ sung ngành, nghề “*Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư*” vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại dự thảo Luật, đồng thời tại Tờ trình Chính phủ về dự án Luật sẽ báo cáo Chính phủ giao Bộ Công an quy định cụ thể về điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề này đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 5 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP.

2. Về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ nhất trí với nội dung đánh giá của cơ quan chủ trì soạn thảo tại dự thảo Tờ trình về nội dung này. Để bảo đảm chặt chẽ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, hoàn thiện nội dung đánh giá về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Tờ trình Chính phủ.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, đánh giá kỹ lưỡng về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Tờ trình Chính phủ.

V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN MÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN; BẢO ĐẢM YÊU CẦU VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH; NGUỒN TÀI CHÍNH, NGUỒN NHÂN LỰC, VIỆC PHÂN CẤP

1. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Hội đồng thẩm định chưa phát hiện nội dung của dự thảo Luật trái với các cam kết quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên. Tuy nhiên, để bảo đảm chặt chẽ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Bộ Ngoại giao (đại diện Bộ Ngoại giao vắng mặt tại cuộc họp Hội đồng thẩm định) rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan, đặc biệt là các cam kết quốc tế về quan hệ lãnh sự, ngoại

giao (lưu ý đánh giá kỹ đối với đề xuất bổ sung ngành, nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”) và các cam kết về đối xử quốc gia trong khuôn khổ WTO, qua đó tránh phát sinh vướng mắc, tranh chấp liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, cũng như ý kiến khác nhau từ các đại sứ quán (nếu có).

Ngoài ra, Mục III dự thảo Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật hiện chỉ tổng hợp thông tin các điều ước quốc tế tính đến tháng 11/2024. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Ngoại giao cập nhật đầy đủ các điều ước quốc tế có liên quan đến thời điểm hiện tại. Trên cơ sở đó, bổ sung đánh giá về tính tương thích của nội dung dự thảo Luật với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an rà soát, đánh giá kỹ lưỡng về sự phù hợp của các quy định của dự án Luật với các điều ước quốc tế có liên quan.

2. Về bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh

Hội đồng thẩm định (trong đó có đại diện Bộ Quốc phòng và Bộ Công an) chưa phát hiện nội dung dự thảo Luật có nội dung không bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát để đảm bảo nội dung dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh và khẳng định nội dung này tại Tờ trình Chính phủ (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát, đánh giá kỹ lưỡng về việc bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh tại Tờ trình Chính phủ.

3. Về nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, phân quyền

(i) Theo dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá: “Việc thi hành Luật được thực hiện trên cơ sở sử dụng bộ máy của các cơ quan nhà nước hiện có, không làm phát sinh nguồn lực mới về nhân sự và cơ sở vật chất do không phát sinh trình tự, thủ tục, yêu cầu mới so với quy định hiện hành”. Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Tài chính (thành viên độc lập) nhất trí với đánh giá này và không có ý kiến bổ sung. Tuy nhiên, dự thảo Luật bãi bỏ 56 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, trong đó nhiều ngành, nghề chuyển sang cơ chế quản lý hậu kiểm. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đánh giá về nguồn lực phục vụ công tác hậu kiểm. Việc cắt giảm ngành,

ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện cần gắn với bảo đảm năng lực hậu kiểm tương ứng nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Việc chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm thông qua ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề, quy trình, thủ tục đối với những ngành, nghề được cắt giảm chủ yếu phát sinh kinh phí xây dựng, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật dự kiến được bố trí trong kinh phí thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, về cơ bản không phát sinh thêm kinh phí cho ngân sách nhà nước. Việc đảm bảo năng lực hậu kiểm được thực hiện trên cơ sở sử dụng bộ máy của các cơ quan nhà nước hiện có, không làm phát sinh nguồn lực mới về nhân sự và cơ sở vật chất.

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ lưỡng về dự kiến nguồn lực để thực hiện khả thi, thực chất, hiệu quả các quy định của dự án Luật sau khi được ban hành.

(ii) Dự thảo Tờ trình nêu: “Dự thảo Luật không quy định việc phân quyền, phân cấp”. Tuy nhiên, theo ý kiến thẩm định bằng văn bản của Bộ Nội vụ gửi Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung điều khoản giao Chính phủ quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với các ngành, nghề kinh doanh chuyển sang cơ chế hậu kiểm, bảo đảm phù hợp với yêu cầu tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc ý kiến của Bộ Nội vụ để chỉnh lý phù hợp.

Bộ Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

Tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Chính phủ đã giao các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề đối với những ngành, nghề được cắt giảm tại Nghị quyết này (trong trường hợp cần thiết), từ đó xây dựng quy trình, thủ tục để quản lý theo phương thức hậu kiểm trước ngày 01/7/2026; Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phối hợp với các bộ, ngành để ban hành các quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết này; đồng thời đã giao các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, khả thi; không để sơ hở, tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí.

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ nghiên cứu để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy

theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” tại dự án Luật.

V. VỀ NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO

1. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật để đảm bảo chuẩn xác, chặt chẽ về ngôn ngữ văn bản quy phạm pháp luật; chuẩn xác về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 7 Luật BHVBQPPL; Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Trong đó, đề nghị lưu ý một số vấn đề sau:

(i) Khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật quy định: “Thay thế Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện bằng Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật này”. Để đảm bảo tính chính xác, đề nghị chỉnh lý theo hướng: “Thay thế Phụ lục IV ... bằng Phụ lục về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật này” do dự thảo Luật chỉ có 01 Phụ lục kèm theo.

(ii) Rà soát, chỉnh lý Phụ lục Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện kèm theo dự thảo Luật theo hướng loại bỏ các ngành, nghề đã bị bãi bỏ và đánh số lại theo thứ tự đối với các ngành, nghề còn lại trong Danh mục, bảo đảm hình thức trình bày của Phụ lục là văn bản hoàn chỉnh.

(iii) Tại Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý chính xác viện dẫn của Luật Đầu tư là “Luật Đầu tư số 143/2025/QH15”.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã chỉnh lý lại cách trình bày của Phụ lục kèm theo dự thảo Luật để tránh nhầm lẫn và phù hợp.

2. Trình tự, thủ tục soạn thảo Luật

2.1. Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Bộ Tài chính đã có các Công văn số 7684/BTC-PC và 7688/BTC-PC ngày 08/6/2026 gửi các bộ, ngành liên quan về việc triển khai xây dựng dự thảo Luật. Ngày 18/6/2026, Bộ Tài chính tiếp tục có Công văn số 8356/BTC-PC lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội, doanh nghiệp; Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo Luật. Đồng thời, ngày 24/6/2026, Bộ Tài chính tổ chức cuộc họp tại trụ sở Bộ để lấy ý kiến các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức về hồ sơ dự án Luật. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến và hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Luật và hồ sơ kèm theo theo quy định. Tuy nhiên, tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, một số bộ, ngành (Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường...) cho biết vẫn đang trong

quá trình hoàn thiện ý kiến góp ý và sẽ gửi văn bản chính thức sau. Do đó, đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, cập nhật, tiếp thu và giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý của các bộ, ngành để hoàn thiện dự thảo Luật.

Thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH154, việc Bộ Tài chính xây dựng hồ sơ dự án Luật để sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV của Luật Đầu tư về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và trình Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 50, Điều 51 Luật BHVBQPPL là có cơ sở. Tuy nhiên, ngoài nội dung sửa đổi Phụ lục IV, dự thảo Luật còn quy định về việc bổ sung 01 ngành nghề cấm kinh doanh và 01 ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định về trình tự, thủ tục ban hành đối với các nội dung này của dự thảo Luật để đảm bảo phù hợp.

Hồ sơ dự thảo Luật gửi thẩm định bao gồm: (1) Công văn đề nghị thẩm định; (2) Dự thảo Tờ trình; (3) Dự thảo Luật; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế; (5) Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật; (6) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đầy đủ theo quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục rà soát, cập nhật, tiếp thu và giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý của các bộ, ngành để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật, trên cơ sở đó trình Chính phủ trình Quốc hội, UBTWQH về hồ sơ dự án Luật, đồng thời đăng tải công khai bản tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia, góp ý của các bộ, ngành, địa phương trên Cổng TTĐT Bộ Tài chính và Cổng Pháp luật quốc gia theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

Đồng thời, Bộ Tài chính sẽ bổ sung tại Tờ trình Chính phủ trình UBTWQH xem xét, quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với các nội dung bổ sung 01 ngành nghề cấm kinh doanh và 01 ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại dự thảo Luật để đảm bảo phù hợp và đúng quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

2.2. Về dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 2 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “Tờ trình dự án, dự thảo văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bao gồm các nội dung sau: sự cần thiết ban hành văn bản; mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản; quá trình xây dựng dự án, dự thảo văn bản; bố cục và nội dung cơ bản của dự án, dự thảo văn bản, trong đó phải nêu rõ các nội dung quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này; những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định (nếu có); dự kiến nguồn lực,

điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình thông qua hoặc ban hành; vấn đề xin ý kiến (nếu có)” (khoản 1). Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung các nội dung cần thiết tại dự thảo Tờ trình như đã nêu tại các mục trên của Báo cáo thẩm định, đặc biệt là các nội dung: (i) đánh giá sự phù hợp của dự thảo Luật với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW; (ii) làm rõ sự phù hợp của việc sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV Luật Đầu tư theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP; (iii) rà soát, bổ sung đầy đủ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, đồng thời hoàn thiện các nội dung theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 96/2026/NĐ-CP đối với việc bổ sung 01 ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện lại dự thảo Tờ trình Chính phủ, Tờ trình UBND QH, Quốc hội theo đúng quy định tại Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Mẫu số 2 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; đồng thời bổ sung, làm rõ các nội dung đã nêu tại các mục nêu trên.

2.3. Khoản 2 Điều 6 Luật Đầu tư quy định: “Việc sản xuất, sử dụng sản phẩm quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, điều tra tội phạm, bảo vệ quốc phòng, an ninh thực hiện theo quy định của Chính phủ”. Trong trường hợp cần xây dựng Nghị định của Chính phủ để quy định việc sản xuất, sử dụng khí N2O trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế..., đề nghị bổ sung dự thảo Nghị định theo đúng chỉ đạo tại Công điện số 36/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

Hiện nay, pháp luật về hoá chất, y tế (khám, chữa bệnh), an toàn thực phẩm đã quy định về việc sử dụng khí N2O trong các lĩnh vực này. Đồng thời, việc sản xuất, sử dụng các loại hoá chất (bao gồm khí N2O) trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế... thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về khoa học công nghệ, sở hữu trí tuệ, hoá chất...

Do đó, theo ý kiến của Bộ Công an thì không cần thiết phải xây dựng riêng Nghị định của Chính phủ quy định việc sản xuất, sử dụng khí N2O trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế...

2.4. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung để đảm bảo hồ sơ dự án Luật hoàn thiện, đầy đủ.

Bộ Tài chính xin tiếp thu như sau:

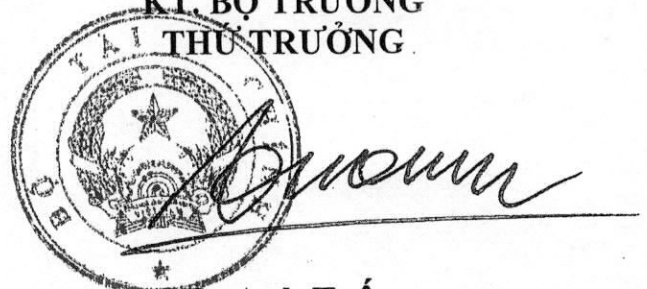
Tiếp thu ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung để đảm bảo hồ sơ dự án Luật hoàn thiện, đầy đủ, cập nhật.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp về Hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC (ĐQ, 10 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TƯỚNG**



Tạ Anh Tuấn

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 (Luật BHVBQPPL), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật BHVBQPPL, theo đề nghị tại Công văn số 8669/BTC-PC ngày 23/6/2026 của Bộ Tài chính, trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ dự án Luật và kết quả cuộc họp ngày 25/6/2026 của Hội đồng thẩm định¹, Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư (sau đây gọi là dự án/dự thảo Luật) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT; PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**1. Về sự cần thiết ban hành Luật**

1.1. Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng “2 con số” đã đề ra nhiệm vụ: “... phân đầu tiếp tục cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết...” (nhiệm vụ số 15 Phụ lục 3 về những nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 để thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số”). Ngày 15/5/2026,

¹ Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 5943/VPCP-PL ngày 24/6/2026 (“Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo: (i) Tổ chức thẩm định ngay sau khi nhận đủ hồ sơ dự án luật, nghị quyết; (ii) Hoàn thiện các Báo cáo thẩm định, gửi đến các Bộ, cơ quan chủ trì soạn thảo trong ngày 25/6/2026”). Hội đồng thẩm định được thành lập theo Quyết định số 1546/QĐ-BTP ngày 24/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Giấy mời họp số 836/GM-BTP ngày 24/6/2026 của Bộ Tư pháp, cuộc họp ngày 25/6/2026 có 17/22 thành viên Hội đồng có mặt (các thành viên vắng mặt gồm: Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật). Đại diện Bộ Nội vụ và Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật gửi ý kiến thẩm định bằng văn bản vào ngày 25/6/2026.

Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, trong đó khoản 1 Điều 4 giao: “*Bộ Tài chính chịu trách nhiệm rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV của Luật Đầu tư để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ*”. Đồng thời, khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật quy định: “*Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản được điều chỉnh bởi nghị quyết của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết này trước ngày 01/3/2027*”. Do đó, việc Bộ Tài chính đề xuất xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư là có cơ sở.

1.2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Luật Đầu tư, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung cơ sở pháp lý cụ thể đối với đề xuất bổ sung hoạt động “Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” là ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh. Dự thảo Tờ trình hiện chỉ viện dẫn Nghị quyết số 173/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Tuy nhiên, Nghị quyết này chỉ nêu Quốc hội thống nhất cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, chứa chấp, vận chuyển, sử dụng các loại khí, chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người nói chung, chưa xác định cụ thể khí N₂O thuộc đối tượng áp dụng. Do đó, như phân tích tại Báo cáo thẩm định này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan rà soát, làm rõ căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết của việc bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh nêu trên, bảo đảm tính hợp lý, khả thi.

2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật

2.1. Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Luật không sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh của Luật Đầu tư. Tuy nhiên, đối với phạm vi sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV của Luật Đầu tư về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, dự thảo Luật về cơ bản kế thừa phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, đồng thời, đề xuất bổ sung 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (“kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”). Để đảm bảo tính toàn diện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, đánh

giá và thuyết minh chi tiết tại Tờ trình báo cáo Chính phủ về: (i) cơ sở, sự phù hợp, sự đầy đủ và tính thực chất của phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP; (ii) các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật so với phương án đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, trong đó làm rõ những nội dung thay đổi và lý do của việc thay đổi; (iii) mức độ đáp ứng yêu cầu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW.

Liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Luật Đầu tư về bổ sung hoạt động cấm đầu tư kinh doanh, như đã nêu ở trên, đề nghị làm rõ sự cần thiết và hoàn thiện theo Báo cáo thẩm định này.

2.2. Về đối tượng áp dụng: dự thảo Luật không sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng của Luật Đầu tư.

II. VỀ SỰ PHÙ HỢP VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG

1. Hội đồng thẩm định và Bộ Tư pháp chưa phát hiện dự thảo Luật có nội dung trái với chủ trương, đường lối của Đảng. Tuy nhiên, tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo nêu: “... *Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP chỉ cắt giảm 56 ngành, nghề, đạt tỷ lệ 28,3% so với chỉ tiêu 30% được giao (thiếu 04 ngành, nghề)*” (trang 9). Ngoài ra, dự thảo Luật bổ sung 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; mở rộng phạm vi của một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (số thứ tự 4, 88, 125...). Trường hợp phương án cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại dự thảo Luật tiếp tục chưa đáp ứng mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% theo yêu cầu của Đảng tại Kết luận số 18-KL/TW, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ nội dung này trong Tờ trình Chính phủ, trong đó cần đánh giá đầy đủ tình hình thực tiễn, yêu cầu quản lý nhà nước và các yếu tố khác có liên quan để làm rõ lý do chưa đạt chỉ tiêu cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Bên cạnh đó, ngày 22/6/2026, tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã chỉ đạo phải kiểm soát chặt việc ban hành mới thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; chỉ ban hành khi thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp lý, chi phí tuân thủ thấp hơn lợi ích quản lý mang lại và không có công cụ quản lý nào ít tốn kém hơn; kiên quyết không để cắt giảm ở văn bản này nhưng phát sinh điều kiện mới, giấy phép mới, yêu cầu mới ở văn bản khác hoặc trong tổ chức thực hiện. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

Ngoài ra, để hoàn thiện hơn hồ sơ dự án Luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự án Luật để đảm bảo thể chế hóa đầy đủ, kịp thời một số chủ trương, đường lối có liên quan, như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 – 2030 tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia... Cơ quan chủ trì soạn thảo cần bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng nêu trên để làm rõ (và cần khẳng định) dự thảo Luật đã phù hợp, thể chế hóa đúng và đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng tại Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

2. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, nghiên cứu bảo đảm thể chế hóa đúng, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan, trong đó có: (1) Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (2) tuân thủ đúng quy định: (i) Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới (mục II.2 yêu cầu: “không để “lợi ích nhóm” cài cắm, thao túng trong các cơ chế, chính sách, pháp luật”); (ii) Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; (iii) Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (yêu cầu: “đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” – Mục 3.2 Điều 3) và (iv) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ...

III. VỀ TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP VÀ TÍNH THÔNG NHẤT CỦA DỰ THẢO LUẬT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Về tính hợp hiến

Qua rà soát, Hội đồng thẩm định và Bộ Tư pháp chưa phát hiện thấy có nội dung trái với Hiến pháp năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội. Tuy nhiên, để bảo đảm tính hợp hiến, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ lưỡng quy định tại dự thảo Luật để đảm bảo quá trình thực thi không ảnh hưởng đến quyền của các chủ thể, các nguyên tắc, trong đó có quyền sở hữu tài sản, quyền đối xử bình đẳng giữa các doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh đã được ghi nhận tại Hiến pháp.

2. Về tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự thảo Luật để đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất với Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh, Luật Hóa chất, Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và tính khả thi sau khi ban hành; trong đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc một số nội dung sau:

2.1. Liên quan đến Luật Hoá chất và Luật An toàn thực phẩm

Khoản 1 Điều 1 dự thảo Luật quy định: “*Bổ sung điểm m vào sau điểm l khoản 1 Điều 6 như sau: “m) Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế”*”. Theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất, khí N₂O thuộc Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (số thứ tự 84 nhóm I.1.1 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP); hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được quy định tại Chương III Luật Hóa chất. Đồng thời, khí N₂O cũng thuộc Danh mục phụ gia thực phẩm đơn chất đã được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam phải kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế (số thứ tự 318 Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 15/2024/TT-BYT ngày 19/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế); việc quản lý, sử dụng phụ gia thực phẩm được quy định tại Luật An toàn thực phẩm (Điều 17, Điều 22, Điều 26, Điều 38 - 40...). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan rà soát, đánh giá kỹ sự cần thiết của việc quy định “*Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế*” là ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh ngoài các biện pháp quản lý kinh doanh khí N₂O hiện hành theo pháp luật chuyên ngành; bảo đảm tính thống

nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo tính hợp lý, khả thi, không vướng mắc trong thực tiễn.

Ngoài ra, khác với các hoạt động đầu tư kinh doanh bị cấm khác được quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư, phạm vi cấm kinh doanh khí N₂O tại dự thảo Luật phụ thuộc vào mục đích sử dụng (khó có thể xác định rõ ràng; chủ thể kinh doanh khó có thể kiểm soát việc sử dụng). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ tính hợp lý, khả thi của việc xác định phạm vi kể trên, tránh áp dụng không thống nhất hoặc “lạm dụng” trong quá trình tổ chức thi hành, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh N₂O hợp pháp.

Bên cạnh đó, tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết khí N₂O hiện vẫn được sử dụng hợp pháp trong nghiên cứu khoa học, kiểm định một số thiết bị chuyên ngành, đào tạo, thực nghiệm khoa học và các hoạt động công nghệ khác. Do phạm vi lĩnh vực khoa học, công nghệ rất rộng, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát để làm rõ phạm vi của hoạt động “*kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế*”, bảo đảm bao quát, dự liệu đầy đủ các tình huống có thể phát sinh trong thực tiễn (ví dụ: trường hợp sử dụng khí N₂O cho con người qua đường hô hấp phục vụ nghiên cứu khoa học có bị coi là vi phạm?). Trường hợp khó có thể dự liệu đầy đủ các tình huống phát sinh, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị nghiên cứu chỉnh lý quy định theo hướng: (i) làm rõ phạm vi cấm hoạt động kinh doanh khí N₂O khi sử dụng cho mục đích giải trí nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; hoặc (ii) bổ sung quy định loại trừ đối với hoạt động sản xuất, nhập khẩu, lưu giữ, sử dụng khí N₂O phục vụ nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, kiểm nghiệm, đào tạo và hoạt động công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ để chỉnh lý phù hợp.

2.2. Liên quan đến Luật Đầu tư và Luật Cạnh tranh

Dự thảo Luật đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với ngành nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”. Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư quy định: “Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam mà việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đó phải đáp ứng điều kiện cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng”. Tuy nhiên, tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa làm rõ nội hàm của ngành nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” và chưa giải trình đầy đủ, thuyết phục về sự cần thiết phải áp dụng

điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề này theo các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư. Đồng thời, hồ sơ dự thảo Luật chưa đánh giá, thuyết minh đầy đủ các nội dung về đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.² Mặt khác, khoản 1 Điều 8 Luật Cạnh tranh năm 2018 quy định về việc nghiêm cấm cơ quan nhà nước thực hiện hành vi “*phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp*” (điểm b); khoản 5 Điều 5 Luật Đầu tư quy định: “*Nhà nước đối xử bình đẳng giữa các nhà đầu tư...*”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá, giải trình rõ cơ sở của việc chỉ áp dụng điều kiện đầu tư kinh doanh đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài (?), bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Cạnh tranh và Luật Đầu tư.

Bên cạnh đó, đề nghị rà soát để bảo đảm các lập luận, căn cứ nêu trong dự thảo Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện có cơ sở pháp lý và tính thuyết phục. Ví dụ, dự thảo Tờ trình nêu: “*những bất cập, tồn tại về việc chưa có quy định của pháp luật với loại hình kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài; dẫn đến các công ty nước ngoài hoạt động dịch vụ thị thực tại Việt Nam là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, vi phạm Luật Đầu tư năm 2025, buộc phải đóng cửa hoạt động nếu không có biện pháp khắc phục*” (trang 7). Tuy nhiên, khoản 1 Điều 8 Luật Đầu tư quy định: “*Nhà đầu tư nước ngoài được áp dụng điều kiện tiếp cận thị trường như nhà đầu tư trong nước*”, trừ trường hợp thuộc Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). Hiện nay, “*kinh doanh dịch vụ thị thực*” không thuộc Danh mục này. Do đó, về nguyên tắc, nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề này như nhà đầu tư trong nước. Theo đó, nhận định về việc các công ty nước ngoài hoạt động dịch vụ thị thực tại Việt Nam “*chưa phù hợp với quy định của pháp luật, vi phạm Luật Đầu tư năm 2025*” cần được rà soát, làm rõ hơn để đảm bảo chính xác, hợp lý.

Ngoài ra, theo dự thảo Tờ trình, “*Bộ Công an chưa xây dựng dự thảo Nghị*

² Việc đề xuất sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện bao gồm những nội dung sau đây: “a) Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh dự kiến sửa đổi, bổ sung; b) Phân tích sự cần thiết, mục đích của việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh và đối tượng phải tuân thủ; c) Căn cứ sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh và đối tượng phải tuân thủ; d) Đánh giá tính hợp lý, khả thi của việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh và sự phù hợp với điều ước quốc tế về đầu tư; đ) Đánh giá tác động của việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh đối với công tác quản lý nhà nước và hoạt động đầu tư kinh doanh của các đối tượng phải tuân thủ”.

định quy định về điều kiện kinh doanh đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được đề xuất bổ sung để kèm theo hồ sơ dự thảo Luật theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy chế làm việc của Chính phủ tại Nghị định số 191/2026/NĐ-CP” (trang 9). Vì vậy, chưa có cơ sở để đánh giá tính cần thiết, hợp lý, khả thi của các điều kiện đầu tư kinh doanh dự kiến áp dụng cũng như khả năng kiểm soát các rủi ro, bảo vệ lợi ích công cộng mà các điều kiện này hướng tới.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an và Bộ Ngoại giao tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, bảo đảm giải trình đầy đủ, thuyết phục về sự cần thiết bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nêu trên và thực hiện đúng các yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP và Công điện số 36/CD-TTg ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, nghị quyết (khi trình dự thảo Luật phải kèm theo dự thảo văn bản quy định chi tiết).

3. Về một số nội dung khác

Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn nghiên cứu, cân nhắc chỉnh lý một số nội dung sau tại dự thảo Luật để đảm bảo tính hợp lý, tính khả thi:

3.1. Điều 3 dự thảo Luật về điều khoản chuyển tiếp hiện chỉ quy định việc *“tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó”* đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư nhưng bị bãi bỏ theo quy định của Luật này. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần bổ sung quy định xử lý đối với các hồ sơ đề nghị cấp phép đang được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thụ lý đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện bị bãi bỏ tại thời điểm Luật có hiệu lực thi hành để bảo đảm đầy đủ, thống nhất trong áp dụng pháp luật.

Ngoài ra, dự thảo Luật cũng đề xuất bổ sung 01 ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (cũng như mở rộng phạm vi của một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khác), do đó cần bổ sung quy định chuyển tiếp tương ứng đối với các ngành, nghề này nhằm bảo đảm tính ổn định của môi trường đầu tư, kinh doanh và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

3.2. Bên cạnh đề xuất của Bộ Công an về bổ sung ngành, nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”, tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đề xuất bổ sung ngành, nghề “hành nghề dịch vụ tư vấn môi trường” vào Phụ lục IV Luật Đầu tư; Bộ Công Thương đề xuất bổ 02 ngành, nghề kinh doanh có điều kiện (“hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam” và “hoạt động dầu khí”). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các Bộ liên quan tiếp tục nghiên cứu, đánh giá kỹ tác động của các đề xuất này theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 96/2026/NĐ-CP về bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Đồng thời, đề nghị lưu ý thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026 về việc kiểm soát chặt chẽ, không để phát sinh thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sau khi Chính phủ ban hành 11 nghị quyết về cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

3.3. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát tính hợp lý, khả thi, thống nhất và đồng bộ của các nội dung sửa đổi, bổ sung đối với Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư, bảo đảm không phát sinh tình trạng điều kiện kinh doanh đối với một ngành, nghề không thực sự được bãi bỏ mà chỉ chuyển từ hình thức quản lý này sang hình thức quản lý khác, từ quy định tại văn bản này sang quy định tại văn bản khác.

Liên quan đến ngành, nghề “*Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động*” (số thứ tự 4 Phụ lục IV) (bổ sung thêm “*thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động*”), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an rà soát, làm rõ các thiết bị này có thuộc phạm vi sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng hay không, bảo đảm không trùng lặp với ngành, nghề “*Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng*” (số thứ tự 111 Phụ lục IV) được quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định về hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng.

3.4. Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Xây dựng đề nghị chỉnh lý tên của ngành, nghề kinh doanh có điều kiện số thứ tự 90 tại Phụ lục IV như sau: “*Hành nghề thiết kế xây dựng, kiến trúc và thẩm tra thiết kế xây dựng*” nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật về kiến trúc, pháp luật về xây dựng và phù hợp với thông lệ quốc tế. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc ý kiến của Bộ Xây dựng.

3.5. Ngày 18/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Theo đó, tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết, Chính phủ giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm: *“Tham mưu cho Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này để phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”*. Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, một số thành viên Hội đồng (như: Bộ Xây dựng, Cục Quản lý thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp) đề nghị nghiên cứu tích hợp các nội dung sửa đổi, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh được giao tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP vào dự án Luật này nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, nâng cao hiệu quả triển khai và tiết kiệm nguồn lực. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc tính khả thi và sự phù hợp của phương án này.

3.6. Tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026, Ban Chỉ đạo có ý kiến về chủ trương kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 206/2025/QH15 đến hết năm 2027. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thời điểm sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV Luật Đầu tư để có thời gian xem xét, đánh giá, đảm bảo sửa đổi toàn diện, đầy đủ, chính xác.

3.7. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu cơ chế hậu kiểm cho phù hợp, khả thi, hạn chế việc lạm dụng. Đồng thời, rà soát các Phụ lục cho chính xác, hợp lý, khả thi.

IV. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; VIỆC PHÂN CẤP; VIỆC ỨNG DỤNG, THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính (TTHC)

Tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo nêu: *“Dự thảo Luật cơ bản được xây dựng trên kết quả rà soát, đánh giá của Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP. Nội dung về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đã được xem xét, đánh giá trong quá trình này. Ngoài ra, dự thảo Luật quy định bổ sung mới 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, do đó có phát sinh thủ tục hành chính (cấp phép) và điều kiện kinh doanh có liên quan”*. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ các TTHC và điều kiện kinh doanh mới phát sinh tại dự thảo Luật để đảm

bảo tuân thủ quy định tại Điều 5 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP.

2. Về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ nhất trí với nội dung đánh giá của cơ quan chủ trì soạn thảo tại dự thảo Tờ trình về nội dung này. Để bảo đảm chặt chẽ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, hoàn thiện nội dung đánh giá về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Tờ trình Chính phủ.

V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN MÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN; BẢO ĐẢM YÊU CẦU VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH; NGUỒN TÀI CHÍNH, NGUỒN NHÂN LỰC, VIỆC PHÂN CẤP

1. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Hội đồng thẩm định chưa phát hiện nội dung của dự thảo Luật trái với các cam kết quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên. Tuy nhiên, để bảo đảm chặt chẽ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Bộ Ngoại giao (đại diện Bộ Ngoại giao vắng mặt tại cuộc họp Hội đồng thẩm định)³ rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan, đặc biệt là các cam kết quốc tế về quan hệ lãnh sự, ngoại giao (lưu ý đánh giá kỹ đối với đề xuất bổ sung ngành, nghề “kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”) và các cam kết về đối xử quốc gia trong khuôn khổ WTO, qua đó tránh phát sinh vướng mắc, tranh chấp liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, cũng như ý kiến khác nhau từ các đại sứ quán (nếu có).

Ngoài ra, Mục III dự thảo Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo

³ Bộ Ngoại giao có văn bản số 5140/BNG-NGKT ngày 26/6/2026 gửi ý kiến thẩm định đối với dự thảo Luật, trong đó nêu: “Cơ bản nhất trí với kết quả rà soát dự thảo Luật với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên của cơ quan chủ trì soạn thảo. Qua rà soát, dự thảo Luật không có quy định mang tính phân biệt đối xử đối với nhà đầu tư dựa trên quốc tịch (bổ sung việc kinh doanh N2O vào ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh, bổ sung dịch vụ kinh doanh thị thực vào ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, điều chỉnh định danh một số ngành, nghề và bãi bỏ điều kiện kinh doanh với nhiều ngành, nghề tại Phụ lục IV Luật Đầu tư) và chưa phát hiện vấn đề về tính tương thích với điều ước quốc tế tại dự thảo Luật”.

Luật hiện chỉ tổng hợp thông tin các điều ước quốc tế tính đến tháng 11/2024. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Ngoại giao cập nhật đầy đủ các điều ước quốc tế có liên quan đến thời điểm hiện tại. Trên cơ sở đó, bổ sung đánh giá về tính tương thích của nội dung dự thảo Luật với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

2. Về bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh

Hội đồng thẩm định (trong đó có đại diện Bộ Quốc phòng và Bộ Công an) chưa phát hiện nội dung dự thảo Luật có nội dung không bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát để đảm bảo nội dung dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh và khẳng định nội dung này tại Tờ trình Chính phủ (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

3. Về nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, phân quyền

(i) Theo dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá: *“Việc thi hành Luật được thực hiện trên cơ sở sử dụng bộ máy của các cơ quan nhà nước hiện có, không làm phát sinh nguồn lực mới về nhân sự và cơ sở vật chất do không phát sinh trình tự, thủ tục, yêu cầu mới so với quy định hiện hành”*. Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Tài chính (thành viên độc lập) nhất trí với đánh giá này và không có ý kiến bổ sung. Tuy nhiên, dự thảo Luật bãi bỏ 56 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, trong đó nhiều ngành, nghề chuyển sang cơ chế quản lý hậu kiểm. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đánh giá về nguồn lực phục vụ công tác hậu kiểm. Việc cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần gắn với bảo đảm năng lực hậu kiểm tương ứng nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

(ii) Dự thảo Tờ trình nêu: *“Dự thảo Luật không quy định việc phân quyền, phân cấp”*. Tuy nhiên, theo ý kiến thẩm định bằng văn bản của Bộ Nội vụ gửi Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung điều khoản giao Chính phủ quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với các ngành, nghề kinh doanh chuyển sang cơ chế hậu kiểm, bảo đảm phù hợp với yêu cầu tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc ý kiến của Bộ Nội vụ để chỉnh lý phù hợp.

VI. NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO LUẬT

1. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật để đảm bảo chuẩn xác, chặt chẽ về ngôn ngữ văn bản quy phạm pháp luật; chuẩn xác về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 7 Luật BHVBQPPL; Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Trong đó, đề nghị lưu ý một số vấn đề sau:

(i) Khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật quy định: *“Thay thế Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện bằng Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật này”*. Để đảm bảo tính chính xác, đề nghị chỉnh lý theo hướng: *“Thay thế Phụ lục IV ... bằng Phụ lục về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật này”* do dự thảo Luật chỉ có 01 Phụ lục kèm theo.

(ii) Rà soát, chỉnh lý Phụ lục Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện kèm theo dự thảo Luật theo hướng loại bỏ các ngành, nghề đã bị bãi bỏ và đánh số lại theo thứ tự đối với các ngành, nghề còn lại trong Danh mục, bảo đảm hình thức trình bày của Phụ lục là văn bản hoàn chỉnh.

(iii) Tại Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý chính xác viện dẫn của Luật Đầu tư là *“Luật Đầu tư số 143/2025/QH15”*.

2. Trình tự, thủ tục soạn thảo Luật

2.1. Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Bộ Tài chính đã có các Công văn số 7684/BTC-PC và 7688/BTC-PC ngày 08/6/2026 gửi các bộ, ngành liên quan về việc triển khai xây dựng dự thảo Luật. Ngày 18/6/2026, Bộ Tài chính tiếp tục có Công văn số 8356/BTC-PC lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội, doanh nghiệp; Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo Luật. Đồng thời, ngày 24/6/2026, Bộ Tài chính tổ chức cuộc họp tại trụ sở Bộ để lấy ý kiến các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức về hồ sơ dự án Luật. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến và hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Luật và hồ sơ kèm theo theo quy định. Tuy nhiên, tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, một số bộ, ngành (Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường...) cho biết vẫn đang trong quá trình hoàn thiện ý kiến góp ý và sẽ gửi văn bản chính thức sau. Do đó, đề nghị Bộ Tài

chính tiếp tục rà soát, cập nhật, tiếp thu và giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý của các bộ, ngành để hoàn thiện dự thảo Luật.

Thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH15⁴, việc Bộ Tài chính xây dựng hồ sơ dự án Luật để sửa đổi, bổ sung Phụ lục IV của Luật Đầu tư về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và trình Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 50, Điều 51 Luật BHVBQPPL là có cơ sở. Tuy nhiên, ngoài nội dung sửa đổi Phụ lục IV, dự thảo Luật còn quy định về việc bổ sung 01 ngành nghề cấm kinh doanh và 01 ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định về trình tự, thủ tục ban hành đối với các nội dung này của dự thảo Luật để đảm bảo phù hợp.

Hồ sơ dự thảo Luật gửi thẩm định bao gồm: (1) Công văn đề nghị thẩm định; (2) Dự thảo Tờ trình; (3) Dự thảo Luật; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế; (5) Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật; (6) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đầy đủ theo quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Về dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 2 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “Tờ trình dự án, dự thảo văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bao gồm các nội dung sau: sự cần thiết ban hành văn bản; mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản; quá trình xây dựng dự án, dự thảo văn bản; bố cục và nội dung cơ bản của dự án, dự thảo văn bản, trong đó phải nêu rõ các nội dung quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này; những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định (nếu có); dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình thông qua hoặc ban hành; vấn đề xin ý kiến (nếu có)” (khoản 1). Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung các nội dung cần thiết tại dự thảo Tờ trình như đã nêu tại các mục trên của Báo cáo thẩm định, đặc biệt là các nội dung: (i) đánh giá sự phù hợp của dự thảo Luật với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề kinh doanh có điều kiện

⁴ Khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH15 quy định: “4. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản được điều chỉnh bởi nghị quyết của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết này trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”.

theo Kết luận số 18-KL/TW; (ii) làm rõ sự phù hợp của việc sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV Luật Đầu tư theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP; (iii) rà soát, bổ sung đầy đủ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, đồng thời hoàn thiện các nội dung theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 96/2026/NĐ-CP đối với việc bổ sung 01 ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

2.3. Khoản 2 Điều 6 Luật Đầu tư quy định: “Việc sản xuất, sử dụng sản phẩm quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, điều tra tội phạm, bảo vệ quốc phòng, an ninh thực hiện theo quy định của Chính phủ”. Trong trường hợp cần xây dựng Nghị định của Chính phủ để quy định việc sản xuất, sử dụng khí N₂O trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế..., đề nghị bổ sung dự thảo Nghị định theo đúng chỉ đạo tại Công điện số 36/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung để đảm bảo hồ sơ dự án Luật hoàn thiện, đầy đủ.

VII. KẾT LUẬN

Căn cứ hồ sơ gửi thẩm định và ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định, hồ sơ dự thảo Luật còn một số vấn đề cần tiếp tục được rà soát, làm rõ, chỉnh lý để bảo đảm: **(1)** làm rõ sự cần thiết, phạm vi sửa đổi, bổ sung của dự án Luật và cân nhắc thời điểm trình dự án Luật cho phù hợp; **(2)** bảo đảm dự thảo Luật phù hợp với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW và chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026 và có thuyết minh, so sánh, giải trình đầy đủ; **(3)** bảo đảm các nội dung của dự thảo Luật phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh, Luật Hoá chất, Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; bảo đảm tính khả thi, thực chất, thống nhất và đồng bộ của các nội dung sửa đổi, bổ sung đối với Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư, bảo đảm thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, không phát sinh vướng mắc, bất cập cho doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức khác có liên quan; **(4)** hoàn thiện kỹ thuật lập pháp và hồ sơ dự án Luật. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Công an, Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan, các cơ quan, tổ chức, chuyên gia, người làm thực tiễn hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật theo các ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định và tại cuộc

hợp Hội đồng thẩm định; quy định tại Luật BHVBQPPL (khoản 4 Điều 68) và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (khoản 1 Điều 20). Trong trường hợp đó, hồ sơ dự án Luật mới đủ điều kiện trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư, kính trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ CTXDVBQPPL (để biết và đăng tải);
- Lưu: VT, Cục PLDSKT (PLKTTH, Nguyennp)



Nguyễn Thanh Tú



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI
DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU 6 VÀ PHỤ LỤC IV VỀ DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ ĐẦU
TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN CỦA LUẬT ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã có công văn số 8356/BTC-PC ngày 18/6/2026 lấy ý kiến các Đoàn Đại biểu Quốc hội, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

Đến hết ngày 30/6/2026, Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Luật của: Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra Chính phủ; UBND các tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Phú Thọ, Sơn La, Tuyên Quang, Điện Biên, Cao Bằng, Nghệ An, Lai Châu, An Giang, Ninh Bình, Bắc Ninh, Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế, Khánh Hòa, Lai Châu, Thanh Hóa và các cơ quan, tổ chức: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, VCCI.

Các bộ ngành khác chưa có ý kiến. Tuy nhiên, dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở các báo cáo đề xuất cắt giảm của các bộ ngành để trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.17.2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Do vậy, dự thảo Luật đã cơ bản tiếp thu toàn bộ ý kiến đề xuất của các bộ ngành. Ngoài ra, tại công văn số 3013/BCA-CSMT ngày 16/6/2026, Bộ Công an đề xuất bổ sung quy định cấm kinh doanh khí N2O và bổ sung “Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Bộ Tài chính sẽ tiếp tục hoàn thiện báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành (nếu có) trong quá trình hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật trình chính phủ.

1. Tổng số ý kiến nhận được:

- Các Bộ: Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng; Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra Chính phủ.

- UBND các tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Phú Thọ, Sơn La, Tuyên Quang, Điện Biên, Cao Bằng, Nghệ An, Lai Châu, An Giang, Ninh Bình, Bắc Ninh, Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế, Khánh Hòa, Lai Châu, Thanh Hóa.

- Các cơ quan, tổ chức: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, VCCI.

2. Kết quả cụ thể như sau:

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1.	Dự thảo Luật	Bộ Công an	Đề xuất bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư, kinh doanh: “ <i>Kinh doanh N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế.</i> ”.	Tiếp thu ý kiến. Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Công an rà soát, làm rõ phạm vi của quy định cấm đầu tư kinh doanh này.
2.	Phụ lục	Bộ Công an	Đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện: “ <i>Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài</i> ”.	- Tại cuộc họp thẩm định dự án Luật ngày 25/6/2026, Bộ Tư pháp và VCCI đề nghị xác định cụ thể phạm vi, nội dung hoạt động của ngành, nghề này, cần phân biệt với hoạt động của tổ chức thực hiện dịch vụ công được chỉ định, đánh giá tác động cụ thể của ngành, nghề này tới quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư. Bên cạnh đó, trong bối cảnh Đảng và Nhà nước đang đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, việc một số bộ, ngành đề xuất bổ sung thêm các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần được xem xét, đánh giá một cách thận trọng và toàn diện. Theo đó, cần làm rõ sự cần thiết của việc áp dụng biện pháp quản lý thông qua điều kiện kinh doanh; đánh giá đầy đủ tác động đối với hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; đồng thời chứng minh rằng các mục tiêu quản lý nhà nước không thể đạt được hoặc khó đạt được thông qua các công cụ quản lý khác ít hạn chế hơn.</p> <p>- Tại công văn số 3013/BCA-CSMT ngày 16/6/2026, Bộ Công an chưa rà soát, đánh giá đầy đủ việc bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo các yêu cầu tại Điều 13, Điều 14 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP.</p> <p>Bên cạnh đó, Bộ Công an chưa xây dựng dự thảo Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được đề xuất bổ sung để kèm theo hồ sơ dự thảo Luật theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy chế làm việc của Chính phủ tại Nghị định số 191/2026/NĐ-CP.</p> <p>Do vậy, Bộ Tài chính xin ý kiến Thành viên Chính phủ về việc chưa xem xét bổ sung</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>ngay ngành, nghề “<i>Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài</i>” là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại dự thảo Luật. Đề xuất này của Bộ Công an sẽ tiếp tục được nghiên cứu, đánh giá cụ thể về sự cần thiết của việc quy định ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong thời gian tới.</p>
3.	Dự thảo Luật và Phụ lục	Bộ Nội vụ	<p>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát dự thảo Luật và Phụ lục IV kèm theo để bảo đảm thể chế hóa đầy đủ phương án cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP1; đồng thời bảo đảm thống nhất với các phương án phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.</p> <p>- Nghiên cứu, rà soát kỹ tên gọi, phạm vi, nội hàm của từng ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong Phụ lục IV theo các nguyên tắc: (i) Cắt giảm các ngành, nghề không thật sự cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng theo khoản 1 Điều 7</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp rà soát theo nguyên tắc chỉ quy định ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với các lĩnh vực thực sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng, tránh trùng lặp, chồng chéo với các quy định của pháp luật chuyên ngành và tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>- Luật Đầu tư quy định về hoạt động đầu tư kinh doanh, trong đó quy định về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Các ngành, nghề này bao gồm các ngành, nghề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và các ngành, nghề liên quan đến các lĩnh vực như an ninh, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, y tế, xây dựng...</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Luật Đầu tư; (ii) cắt giảm các ngành, nghề có thể chuyển sang quản lý bằng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn nghề hoặc phương thức hậu kiểm; (iii) cắt giảm, sửa đổi các ngành, nghề có điều kiện đầu tư kinh doanh không rõ ràng, có tính chất tương tự nhau, đã được kiểm soát thông qua cơ chế quản lý khác hoặc từ khi được quy định đến nay chưa ban hành được điều kiện đầu tư kinh doanh, không còn quy định điều kiện đầu tư kinh doanh. Đồng thời, bảo đảm không duy trì, bổ sung hoặc quy định lại các ngành, nghề, điều kiện kinh doanh không còn cần thiết, chồng chéo, trùng lặp hoặc làm phát sinh thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh không cần thiết.</p> <p>- Đề nghị rà soát, tránh tình trạng ghép cơ học các danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều chỉnh tên gọi nhưng không thực hiện cắt giảm trên thực tế, để thực hiện cắt giảm thực chất các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (ví dụ: Danh mục ngành, nghề số 4 ghép với số 114; số 30; số 88 và 92; 125 và 126, 127;...).</p> <p>- Đề nghị đánh giá tác động đầy đủ, xác định rõ sự cần thiết đối với danh mục các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện được bổ sung</p>	<p>Đối với những ngành, nghề liên quan đến sản xuất, kinh doanh, việc rà soát, cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh là cần thiết để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường của nhà đầu tư, doanh nghiệp. Tuy nhiên, đối với những ngành, nghề liên quan đến các lĩnh vực như an ninh, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, y tế, xây dựng..., việc quy định ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các ngành, nghề này là cần thiết để đảm bảo quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.</p> <p>Trên thực tế, Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện tại Luật Đầu tư đã được quy định từ năm 2015 đến nay, trong đó có nhiều ngành, nghề về bản chất chỉ là những khâu hoặc công đoạn trong chuỗi giá trị thuộc cùng một ngành, nghề (như sản xuất, phân phối, trung gian, dịch vụ hỗ trợ...) mà không phải là các lĩnh vực, ngành nghề độc lập. Việc chia nhỏ một ngành, nghề thành nhiều ngành, nghề riêng biệt theo các công đoạn hoạt động khác nhau là chưa phản ánh đúng bản chất và sự khác biệt về rủi ro quản</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>tại Phụ lục IV kèm theo dự thảo Luật (ví dụ: Danh mục ngành, nghề số 199).</p>	<p>lý ở cấp độ ngành.</p> <p>Ví dụ: (i) Đối với ngành, nghề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an là “Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu (STT 195)” và ngành nghề “Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu” về bản chất đều là các hoạt động trong cùng một chuỗi xử lý và khai thác dữ liệu. Bên cạnh đó, các điều kiện đầu tư kinh doanh của hai ngành, nghề này có cùng bản chất và tính chất tương tự nhau. Do vậy, việc định danh lại các ngành, nghề này thành ngành, nghề “<i>Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian, phân tích, tổng hợp dữ liệu (STT 194)</i>” giúp phản ánh đúng bản chất của hoạt động liên quan đến đến xử lý và khai thác dữ liệu.</p> <p>(ii) Đối với 04 ngành, nghề kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, môi giới bảo hiểm, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm, đây cũng là các hoạt động thuộc 01 chu trình của hoạt động kinh doanh bảo hiểm, cụ thể: doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp sản phẩm bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm (các tổ chức, cá nhân) thông qua đại lý bảo hiểm hoặc doanh nghiệp môi giới bảo hiểm. Ngoài ra, để bảo vệ mình, doanh nghiệp bảo hiểm phải mua tái bảo hiểm từ doanh nghiệp nhận tái bảo hiểm. Như vậy, việc định danh lại</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>nhóm ngành, nghề thuộc hoạt động kinh doanh bảo hiểm tại các STT 24, 25, 26 và 27 Phụ lục IV của Luật Đầu tư 2025 thành “<i>Hoạt động kinh doanh bảo hiểm, (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm)</i>” giúp phản ánh đúng bản chất của hoạt động kinh doanh bảo hiểm đã được quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>Trên thực tế, đối với ngành, nghề liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm, việc cắt giảm một trong các điều kiện của “<i>chu trình</i>” hoạt động KDBH sẽ khiến Việt Nam giảm mức độ tuân thủ và bị đánh giá thấp hơn nữa trong lĩnh vực quản lý nhà nước hoạt động kinh doanh bảo hiểm so với chuẩn mực quốc tế, ảnh hưởng đến mức độ tín nhiệm quốc gia. Bên cạnh đó, một trong những vai trò quan trọng của bảo hiểm là “<i>tám lá chắn</i>” cho nền kinh tế, bảo vệ quyền lợi cho hàng triệu khách hàng cá nhân và hàng nghìn doanh nghiệp, tổ chức trước những rủi ro khó lường trong cuộc sống và hoạt động sản xuất kinh doanh, thiên tai. Các công trình đầu tư lớn của quốc gia như giàn khoan, thủy điện, sân bay, vệ tinh,... đều có sự tham gia của bảo hiểm. Việc cắt giảm một trong các điều kiện của “<i>chu trình</i>” hoạt động KDBH sẽ khiến quy trình bị đứt gãy, ảnh hưởng đến lợi ích cộng đồng và làm nền kinh tế dễ bị tổn</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>thương hơn</p> <p>Trên cơ sở đó, việc Bộ Công an đề xuất đưa ngành, nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu (STT 195) vào ngành, nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu (STT 194), đổi tên thành <i>Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian, phân tích, tổng hợp dữ liệu</i> (STT 194); đưa ngành, nghề kinh doanh thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động (STT 114) vào ngành, nghề kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị (STT 4), đổi tên thành: <i>Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động</i> (STT 4); Bộ Tài chính đề xuất định danh lại nhóm ngành, nghề thuộc hoạt động kinh doanh bảo hiểm tại các STT 24, 25, 26 và 27 Phụ lục IV của Luật Đầu tư 2025 thành "<i>Hoạt động kinh doanh bảo hiểm, (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm)</i>" (STT 24)... và định danh lại nhóm ngành, nghề "<i>Kinh doanh ca-si-nô (casino)</i>" (STT 32), "<i>Kinh doanh đặt cược</i>" (STT 33) thành ngành, nghề "<i>Kinh doanh trò chơi có thưởng</i> (STT30)" để đưa về đúng bản chất đối với các nhóm ngành, nghề này là cần thiết, đồng thời đảm bảo đúng chỉ tiêu cắt giảm 30% số lượng ngành, nghề. Việc</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>chuyển từ cách tiếp cận phân mảnh theo từng công đoạn sang quản lý thống nhất theo lĩnh vực rủi ro sẽ góp phần giảm số lượng ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện một cách thực chất, nâng cao tính minh bạch và giảm chi phí tuân thủ cho nhà đầu tư.</p> <p>Bộ Tài chính sẽ rà soát các ngành, nghề này và điều kiện đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính tại các Luật, Nghị định và Thông tư để cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục trùng lặp hoặc các thủ tục, điều kiện không cần thiết, đảm bảo thực chất việc cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.</p>
4.	Dự thảo Luật và Phụ lục	Bộ Quốc phòng	<p>- Cơ bản thống nhất.</p> <p>- Đề nghị chỉnh lý khoản 2 Điều 1 dự thảo Luật như sau: “Thay thế phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện bằng Phụ lục về Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật này” để đảm bảo phù hợp.</p>	<p>Luật này thay thế Phụ lục IV của Luật Đầu tư số 143/2026/QH15. Việc giữ nguyên tên “Phụ lục IV” là cần thiết và phù hợp để phân biệt với 03 Phụ lục khác của Luật Đầu tư số 143/2026/QH15 khi thực hiện hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Luật.</p>
5.	Dự thảo Luật và Phụ lục	Thanh tra Chính phủ	Thống nhất	
6.	Phụ lục	Bộ Xây dựng	Phụ lục IV kèm theo dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng bảo đảm phù hợp với	Tiếp thu ý kiến, chỉnh lý lại cách trình bày Phụ lục.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>danh mục các ngành, nghề được quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP. Tuy nhiên, dự thảo Luật hiện nay chỉ ban hành 01 Phụ lục, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, thiết kế lại STT của Phụ lục cho phù hợp.</p>	
7.	Phụ lục	Bộ Xây dựng	<p>Đề nghị bổ sung lại ngành nghề dịch vụ kiến trúc vào Phụ lục Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và ghép vào ngành nghề thẩm tra thiết kế xây dựng tại STT 90 thành "<i>Hành nghề thiết kế xây dựng, kiến trúc và thẩm tra thiết kế xây dựng</i>".</p>	<p>Trong bối cảnh Đảng và Nhà nước đang đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, việc một số bộ, ngành đề xuất bổ sung thêm các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần được xem xét, đánh giá một cách thận trọng và toàn diện. Theo đó, cần làm rõ sự cần thiết của việc áp dụng biện pháp quản lý thông qua điều kiện kinh doanh; đánh giá đầy đủ tác động đối với hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; đồng thời chứng minh rằng các mục tiêu quản lý nhà nước không thể đạt được hoặc khó đạt được thông qua các công cụ quản lý khác ít hạn chế hơn.</p> <p>Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính sẽ chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan để rà soát, đánh giá tổng thể các đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>kiện, bảo đảm sự thống nhất trong quá trình xây dựng chính sách, phù hợp với chủ trương cải cách môi trường đầu tư kinh doanh, đồng thời bảo đảm tính cần thiết, tính hợp lý, tính khả thi và hiệu quả của các quy định được đề xuất. Trước mắt chưa bổ sung tại dự thảo Luật.</p>
8.	Dự thảo Luật	Bộ Xây dựng	<p>Đề xuất nội dung sửa Luật Đường bộ, Luật Xây dựng tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư (do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo) để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ đã giao cho các Bộ, ngành tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP</p>	<p>Dự án Luật chỉ sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; điều kiện đầu tư kinh doanh cụ thể được quy định cụ thể tại các luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc sửa đổi, bổ sung đồng thời quá nhiều văn bản quy phạm pháp luật với phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước của nhiều bộ ngành khác nhau đòi hỏi quá trình phối hợp liên ngành phức tạp, cần nhiều thời gian để thống nhất về nội dung, kỹ thuật lập pháp và đánh giá tác động. Trong khi đó, dự án Luật này sẽ được Quốc hội thảo luận, thông qua tại Kỳ họp không thường lệ (tháng 8/2026), việc sửa đổi thêm nhiều luật đồng thời có thể ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đặt ra.</p>
9.	Phụ lục	Bộ Công an	<p>(i) Đề xuất cắt giảm 04/15 ngành, nghề kinh doanh có điều kiện sau: - Kinh doanh súng bắn sơn (STT 05); - Kinh doanh thiết bị phát tín hiệu cho xe</p>	<p>Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>được quyền ưu tiên (STT 09);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động (STT 114); - Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu (STT 195). <p>(ii) Đề xuất điều chỉnh 02 ngành, nghề kinh doanh có điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị (STT4) thành: “Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị (bao gồm kinh doanh thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động)”. - Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu (STT194) thành: “Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian, phân tích, tổng hợp dữ liệu” 	
10.			<p>Đề xuất giữ nguyên 03 ngành, nghề</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Kinh doanh dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện thuốc lá, điều trị HIV/AIDS, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em (STT60) (ii) Kinh doanh dịch vụ lưu trú (STT 168) (iii) Kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường 	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			(STT 164)	
11.	Phụ lục	Bộ Tư pháp	<p>Đề xuất cắt giảm 03 ngành, nghề sau: (1) Hành nghề đấu giá tài sản; (2) Hành nghề thừa hành viên; (3) Hành nghề quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã trong quá trình giải quyết phá sản. Theo đó, tương ứng cắt giảm 50% ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (vượt chỉ tiêu tại Kết luận số 18-KL/TW).</p> <p>Để quản lý đối với 03 ngành, nghề này, Bộ Tư pháp dự kiến phương án quản lý thay thế chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, cụ thể: Đối với cá nhân sẽ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tư pháp; đối với tổ chức, việc quản lý thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, khi đi vào hoạt động phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết để thực hiện hậu kiểm.</p>	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.
12.	Phụ lục	Bộ Quốc phòng	<p>Bộ Quốc phòng đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện như sau:</p> <p>a) Cắt giảm 01 ngành nghề kinh doanh có điều kiện: “<i>Kinh doanh tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của</i></p>	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>tàu bay không người lái, phương tiện bay khác” tại số thứ tự 77 Phụ lục IV Luật Đầu tư năm 2025.</i></p> <p>Đề xuất sửa đổi Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 (thuộc trách nhiệm của Bộ Tài chính), Luật Phòng không nhân dân số 49/2024/QH15, Nghị định số 288/2025/NĐ-CP ngày 05/11/2025 của Chính phủ quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác; Thông tư số 146/2025/TT-BQP ngày 25/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định nội dung, chương trình cơ bản đào tạo về kiến thức hàng không, thực hành điều khiển tàu bay không người lái và phương tiện bay khác; phân cấp giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện một số nội dung trong lĩnh vực quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác.</p> <p>b) Đơn giản hóa 02 ngành nghề kinh doanh có điều kiện: (1) Kinh doanh mật mã dân sự; (2) Nghiên cứu chế tạo, thử nghiệm, sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, theo hướng tiếp tục cắt giảm các điều kiện kinh doanh thuộc 02 ngành nghề trên để mở rộng</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>chủ thể tham gia và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.</p> <p>Đề xuất sửa đổi Nghị định số 288/2025/NĐ-CP ngày 05/11/2025 của Chính phủ quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác; Nghị định số 211/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25/7/2025 của Chính phủ quy định về hoạt động mật mã dân sự và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ.</p>	
13.	Phụ lục	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	<p>Đề xuất cắt giảm 06 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ phát hành xuất bản phẩm (STT 102); - Kinh doanh dịch vụ ka-ra-ô-kê (karaoke), vũ trường (STT 162); - Kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa 	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>nhạc, sân khấu (STT 167);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ lưu trú (STT 168); - Kinh doanh dịch vụ bảo tàng (STT 171); - Kinh doanh trò chơi điện tử (trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng) (STT 172). <p>Các ngành, nghề kinh doanh thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đều thuộc nhóm ngành đặc thù, liên quan đến an toàn, trật tự xã hội (dịch vụ kinh doanh phát hành xuất bản phẩm liên gắn với các nội dung chủ quyền biển đảo, dịch vụ lưu trú du lịch liên quan đến người nước ngoài xuất nhập cảnh vào Việt Nam...), các ngành nghề kinh doanh trên môi trường mạng... Mục tiêu quản lý nhà nước đối với các ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch nhằm kiểm soát nội dung của sản phẩm, dịch vụ, do vậy, đề nghị Bộ Tài chính có hướng dẫn để Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đáp ứng được yêu cầu cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh nhưng vẫn đảm bảo trách nhiệm quản lý nhà nước.</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
14.	Phụ lục	Bộ Xây dựng	<p>Đề xuất cắt giảm 09 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông (STT 65); - Kinh doanh vận tải đường thủy (STT 68); - Kinh doanh vận tải biển (STT 71); - Nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng (STT 72); - Kinh doanh khai thác cảng biển (STT 73); - Kinh doanh nước sạch (nước sinh hoạt) (STT 87); - Hành nghề Chỉ huy trưởng công trường (STT 92); - Hành nghề kiểm định xây dựng (STT 93); - Kinh doanh sản phẩm amiang trắng thuộc nhóm Serpentine (STT 96). 	<p>Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.</p>
15.	Phụ lục	Bộ Y tế	<p>Đề xuất cắt giảm 02 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện thuốc lá, điều trị HIV/AIDS, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em (STT 60) <p>Về kinh doanh cai nghiện ma túy tự nguyện:</p>	<p>Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Bộ Y tế đã gửi Công văn số 3130/BYT-VPB ngày 30/4/2026 đề nghị Bộ Công an cho ý kiến đề xuất cắt giảm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025, hạn gửi ý kiến về Bộ Y tế trước 12h00 ngày 01/5/2026 (Công văn xin gửi kèm theo). Đến nay, Bộ Y tế chưa nhận được ý kiến của Bộ Công an.</p> <p>- Kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng y tế (STT 153)</p>	
16.	Phụ lục	Bộ Nội vụ	<p>Đề xuất cắt giảm 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: Kinh doanh dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (STT 58).</p> <p>Lý do đề xuất cắt giảm Thực hiện chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP, trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn trong nước, Bộ Nội vụ đề xuất cắt giảm ngành, nghề “Kinh doanh dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động” khỏi Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.</p> <p>Phương án quản lý thay thế Nhằm bảo đảm tuân thủ các cam kết quốc tế, đồng thời phù hợp với thực tiễn phòng chống tai nạn lao</p>	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			động tại Việt Nam, Bộ Nội vụ đề xuất chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm.	
17.	Phụ lục	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Đề xuất cắt giảm 13 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (126); - Kinh doanh chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý môi trường trong chăn nuôi (127); - Kinh doanh đóng mới, cải hoán tàu cá (STT 128); - Đào tạo, bồi dưỡng thuyền viên tàu cá (STT 130); - Kinh doanh dịch vụ bảo vệ thực vật (STT 	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>134);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ kỹ thuật về thú y (STT 136); - Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm giống cây trồng, giống vật nuôi (STT 146); - Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm giống thủy sản (STT 147); - Kinh doanh dịch vụ thử nghiệm, khảo nghiệm chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi (STT 148); - Kinh doanh dịch vụ tư vấn điều tra, đánh giá đất đai (STT 173); - Kinh doanh dịch vụ về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (STT 174); - Kinh doanh dịch vụ xác định giá đất (STT 175); - Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước; dịch vụ hỗ trợ ra quyết định vận hành hồ chứa, liên hồ chứa (180). <p>Ngoài ra, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất sửa đổi, thu hẹp phạm vi của một số ngành, nghề tại các STT 125, 142 và 144.</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
18.	Phụ lục	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>Đề xuất cắt giảm 03 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên (STT 193). - Kinh doanh dịch vụ giám định về sở hữu trí tuệ (bao gồm giám định về quyền tác giả và quyền liên quan, giám định sở hữu công nghiệp và giám định về quyền đối với giống cây trồng) (STT 155). - Kinh doanh dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền (STT 109). 	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.
19.	Phụ lục	Bộ Công Thương	<p>Đề xuất cắt giảm 06 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh khí (STT 36); - Kinh doanh rượu (STT 42); - Kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Y tế (STT 44) <p>(Chuyển toàn bộ lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương về cơ quan đầu mối phụ trách an toàn thực phẩm là Bộ Y tế để thống nhất một đầu mối quản lý về an toàn thực phẩm)</p>	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<ul style="list-style-type: none"> - Xuất khẩu gạo (STT 47); - Kinh doanh khoáng sản (STT 48); - Sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô (STT 62). 	
20.	Phụ lục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	<p>Đề xuất cắt giảm 04 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (STT 55); - Hoạt động của trường chuyên biệt (STT 120); - Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài (STT 121); - Kiểm định chất lượng giáo dục” (STT 122). <p>Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất thu hẹp phạm vi của ngành, nghề tại các STT 118 và sửa đổi phạm vi của ngành nghề tại các STT 54, 115, 116, 117, 119.</p>	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.
21.	Phụ lục	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề xuất cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: Hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối của tổ chức không phải là tổ chức tín dụng (STT 191).	Nội dung này đã được tiếp thu, quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và tiếp tục được kế thừa tại dự thảo Luật.
22.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Lạng Sơn	Thông nhất	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
23.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Phú Thọ	Về bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh: “Kinh doanh khí N ₂ O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế”, đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định để bảo đảm tính rõ ràng, khả thi trong quá trình áp dụng, đồng thời làm rõ phạm vi điều chỉnh và cơ chế quản lý đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng khí N ₂ O nhằm bảo đảm việc cấm chỉ áp dụng đối với hành vi sử dụng cho con người qua đường hô hấp ngoài mục đích y tế, không ảnh hưởng đến việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng khí N ₂ O phục vụ các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật như nghiên cứu khoa học, công nghiệp, chế biến thực phẩm và các lĩnh vực có liên quan.	Quy định cấm “kinh doanh khí N ₂ O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” này không cấm việc sử dụng khí N ₂ O để phục vụ nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, kiểm nghiệm, đào tạo và hoạt động công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cho phép. - Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan rà soát và hoàn thiện quy định để bảo đảm tính rõ ràng, khả thi trong quá trình áp dụng.
24.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Phú Thọ, VCCI	- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu làm rõ hơn sự cần thiết và cơ sở thực tiễn của việc bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: “Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài”, đồng thời bổ sung đánh giá tác động của chính sách, dự kiến các điều kiện kinh doanh chủ yếu và cơ chế quản lý nhà nước đối với ngành, nghề này để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 7 Luật Đầu tư năm 2025. Bên cạnh đó, đề nghị rà soát tính thống nhất với các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh,	Theo ý kiến của Bộ trưởng Bộ Công an tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật ngày 27/6/2026 về việc bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là: “Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” thì: + “Kinh doanh dịch vụ thị thực nước ngoài” là hoạt động tiếp nhận hồ sơ làm thị thực, thu thập sinh trắc học, cung ứng các giải pháp hỗ trợ pháp lý và thủ tục hành chính cho khách hàng để hỗ trợ xuất cảnh, nhập cảnh, hoặc lưu trú hợp pháp tại các quốc gia khác trên

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p> cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, pháp luật về đầu tư và các quy định có liên quan nhằm tránh chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện.</p> <p>- Đề nghị cân nhắc chưa bổ sung ngành, nghề “Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.</p>	<p> thế giới.</p> <p> Hiện nay, Việt Nam có 05 doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh dịch vụ thị thực tại Việt Nam, do các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài uỷ thác thu hộ hồ sơ, lấy dữ liệu sinh trắc học... tổ chức hoạt động dịch vụ thị thực cho khoảng 80 quốc gia và vùng lãnh thổ. Các trung tâm dịch vụ thị thực nắm giữ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của công dân Việt Nam, dữ liệu nhân thân, quá trình công tác, hoạt động của công dân Việt Nam... nếu không quản lý chặt chẽ dẫn tới rủi ro cung cấp thông tin cho cơ quan đặc biệt nước ngoài, làm lộ, lọt thông tin, rủi ro họ móc nối, châm chẹn, tuyển lựa, đặc biệt là số cán bộ, đảng viên, công chức.... để thu thập thông tin, bí mật quốc gia và tiến hành các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.</p> <p> Bên cạnh đó, thời gian qua đã phát hiện dấu hiệu một số trung tâm visa có liên kết trong ngoài, “tiêu cực” trong việc xét duyệt thị thực, tạo điều kiện cho công dân Việt Nam xuất cảnh, trốn ở lại nước ngoài. Tại các trung tâm dịch vụ thị thực nước ngoài là nơi tập trung đông người, dễ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự, nhất là trong các dịp nghỉ lễ, mùa cao điểm về du lịch.</p> <p> Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư, Bộ Công an đề xuất bổ sung</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>ngành, nghề này vào danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.</p> <p>+ Về điều kiện đầu tư kinh doanh, Bộ Công an dự kiến đề xuất quản lý theo các điều kiện về an ninh, trật tự; trong đó, đặt ra điều kiện quản lý con người, nhân sự nước ngoài tham gia điều hành cũng như làm việc tại trung tâm, loại trừ số người nước ngoài có dấu hiệu bị cơ quan đặc biệt nước ngoài sử dụng, móc nối; quy định điều kiện về cơ chế bảo mật thông tin, phương án xử lý khi có sự cố lộ lọt thông tin, biện pháp khắc phục; cơ chế thông tin báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước (báo cáo định kỳ 6 tháng cụ thể về sự thay đổi nhân sự doanh nghiệp, số lượt khách sử dụng dịch vụ chia theo các nước được uỷ thác, doanh thu, tình hình phức tạp phát sinh (nếu có)...) </p> <p>Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Công an để làm rõ sự cần thiết, cơ sở thực tiễn và bổ sung đánh giá tác động của chính sách, dự kiến các điều kiện kinh doanh chủ yếu và cơ chế quản lý nhà nước đối với ngành, nghề này.</p>
25.	Phụ lục	UBND tỉnh Phú Thọ	Đối với Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV, đề nghị	- Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp rà soát theo nguyên tắc chỉ quy định

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>tiếp tục rà soát bảo đảm nguyên tắc chỉ quy định ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với các lĩnh vực thực sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng, tránh trùng lặp, chồng chéo với các quy định của pháp luật chuyên ngành và tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời, đánh giá đầy đủ tác động của việc chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm, làm rõ lộ trình ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn nghề nghiệp và cơ chế kiểm tra, giám sát đối với các ngành, nghề được cắt giảm điều kiện kinh doanh để bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước sau khi Luật có hiệu lực.</p>	<p>ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với các lĩnh vực thực sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng, tránh trùng lặp, chồng chéo với các quy định của pháp luật chuyên ngành và tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>- Các Nghị định, Thông tư ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn nghề nghiệp và cơ chế kiểm tra, giám sát đối với các ngành, nghề được cắt giảm điều kiện kinh doanh sẽ được trình cơ quan có thẩm quyền ban hành trước 01/7/2026 theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 66.17.2026/NQ-CP. Theo đó, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề đối với những ngành, nghề được cắt giảm tại Nghị quyết này (trong trường hợp cần thiết), từ đó xây dựng quy trình, thủ tục để quản lý theo theo phương thức hậu kiểm trước ngày 01 tháng 7 năm 2026.</p>
26.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Tuyên Quang	Thông nhất	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
27.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Sơn La	Thông nhất	
28.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Điện Biên	Thông nhất, một số ý kiến chỉnh lý về kỹ thuật.	Tiếp thu chỉnh lý một số nội dung kỹ thuật tại dự thảo Luật.
29.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Cao Bằng	Thông nhất	
30.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Nghệ An	Thông nhất	
31.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh An Giang	Thông nhất	
32.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Lai Châu	Thông nhất	
33.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Ninh Bình	Thông nhất	
34.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Bắc Ninh	Thông nhất	
35.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND thành phố Cần Thơ	Thông nhất	
36.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND thành phố Đà Nẵng	Thông nhất	
37.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND thành phố Hải Phòng	Thông nhất	
38.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND thành phố Huế	Thông nhất	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
39.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Khánh Hòa	Thông nhất	
40.	Dự thảo Luật và Phụ lục	UBND tỉnh Lai Châu	Thông nhất	
41.	Dự thảo Luật	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tại phần căn cứ và Điều 1, Điều 3 dự thảo Luật quy định: “Luật Đầu tư số 143/2026/QH15”, đề nghị điều chỉnh thành “Luật Đầu tư số 143/2025/QH15” để đảm bảo phù hợp với số, ký hiệu Luật Đầu tư năm 2025.	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Luật
	Dự thảo Luật	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tại Điều 3 dự thảo Luật quy định: “ <i>Đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Luật Đầu tư số 143/2026/QH15 nhưng đã bị bãi bỏ theo quy định của Luật này, tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó.</i> ”. Tuy nhiên, dự thảo Luật không quy định việc bãi bỏ ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện mà chỉ thay thế Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Do đó, để bảo đảm phù hợp với nội dung sửa đổi của dự thảo Luật, đề nghị sửa thành: “ <i>Đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy</i>	Tiếp thu, chỉnh lý tại Điều 3 dự thảo Luật như sau: “ <i>Đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 nhưng không còn thuộc Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Luật này, tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó.</i> ”

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>định tại Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 trước đây thuộc Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhưng theo quy định của Luật này không còn thuộc Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó”.</i></p>	
	Dự thảo Luật	UBND tỉnh Thanh Hóa	<p>Đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp đối với trường hợp: (i) Nhà đầu tư mới được chấp thuận/điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, cấp/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thông báo đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp nhưng chưa thực hiện các thủ tục cấp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư kinh doanh khác thì có hay không việc tiếp tục phải thực hiện các thủ tục nêu trên; (ii) Việc áp dụng quy định pháp luật đối với trường hợp nhà đầu tư đã nộp hồ sơ hợp lệ trước thời điểm Luật này có hiệu lực nhưng chưa có kết quả, nhằm đảm bảo tính liên tục, thống nhất cho các đơn vị triển khai thực hiện.</p>	<p>Không thuộc phạm vi sửa đổi của dự thảo Luật lần này. Bộ Tài chính sẽ ghi nhận và rà soát để báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung tại thời điểm phù hợp.</p>
	Phụ lục	UBND tỉnh	Để thuận lợi cho việc đánh giá, xác định	Trong hệ thống Quyết định số 36/2025/QĐ-

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Thanh Hóa	ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xây dựng Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo mã ngành kinh tế đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.	TTg, mỗi mã ngành là một phạm trù thống kê đồng nhất. Nhưng trên thực tế, một ngành kinh tế thường không bị quản lý toàn bộ — chỉ một số hoạt động cụ thể trong ngành đó mới bị áp dụng điều kiện đầu tư kinh doanh. Ví dụ: Ngành " 0161 - 01610: Hoạt động dịch vụ trồng trọt" theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg bao gồm nhiều hoạt động nhỏ. Chỉ một số hoạt động như "Kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật", "Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật" mới có điều kiện, còn các hoạt động khác trong cùng mã ngành (như Hoạt động tưới, tiêu nước phục vụ trồng trọt) thì không thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện Vì vậy, nếu dùng mã số theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg để đánh số danh mục có điều kiện, sẽ dễ dẫn đến tình trạng đánh đồng cả ngành là có điều kiện — gây hiểu lầm trong áp dụng.
42.	Phụ lục	Bộ KH&CN	Về nội dung bổ sung ngành, nghề “Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư: Bộ KH&CN không có ý kiến bổ sung do không thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.	
	Dự thảo luật	Bộ KH&CN,	Về nội dung bổ sung quy định cấm kinh	- Liên quan đến đề xuất bổ sung quy định

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		VCCI	<p>doanh khí N₂O vào Điều 6 của Luật Đầu tư: Dưới góc độ quản lý nhà nước của Bộ KH&CN, việc bổ sung kinh doanh khí N₂O vào danh mục ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh tại Điều 6 của Luật Đầu tư không tác động đáng kể đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ KH&CN. Tuy nhiên, đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, N₂O hiện vẫn cần và được sử dụng hợp pháp trong nghiên cứu hóa học, nghiên cứu vật liệu, nghiên cứu môi trường, thí nghiệm trong phòng thí nghiệm hiệu chuẩn, kiểm định một số thiết bị chuyên ngành, hoạt động đào tạo, thực nghiệm khoa học... Nếu bổ sung quy định cấm tuyệt đối việc kinh doanh N₂O vào Điều 6 của Luật Đầu tư mà không thiết kế ngoại lệ thì có thể gây khó khăn cho các viện nghiên cứu, trường đại học; phòng thử nghiệm và các tổ chức KH&CN có nhu cầu sử dụng N₂O cho mục đích nghiên cứu. Trên cơ sở đó, để bảo đảm cho hoạt động nghiên cứu KH&CN và đổi mới sáng tạo, Bộ KH&CN kiến nghị bổ sung quy định liên quan đến kinh doanh N₂O theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ phạm vi cấm kinh doanh N₂O dùng cho mục đích giải trí nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phù hợp với thực tiễn thế giới (được phân 	<p>cấm kinh doanh khí N₂O, tại văn bản số 4796/BCT-PC ngày 26/6/2026, Bộ Công Thương đã có ý kiến về quy định quản lý khí N₂O trong lĩnh vực công nghiệp và nhất trí với nội dung bổ sung “kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” vào ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư. Quy định này không cấm việc sử dụng khí N₂O để phục vụ nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, kiểm nghiệm, đào tạo và hoạt động công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Đối với việc có hay không trường hợp sử dụng khí N₂O cho con người qua đường hô hấp phục vụ nghiên cứu khoa học, Bộ Tài chính sẽ trao đổi với Bộ Khoa học công nghệ để xác định nội dung này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan rà soát và bổ sung đánh giá đầy đủ phạm vi, sự cần thiết, mục đích và tác động của việc quy định “Kinh doanh khí N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” là

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>tích tại dự thảo Tờ trình của Hồ sơ dự án Luật);</p> <p>- Bổ sung quy định loại trừ đối với “sản xuất, nhập khẩu, lưu giữ, sử dụng N₂O phục vụ nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, kiểm nghiệm, đào tạo và hoạt động công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cho phép”. Cách tiếp cận này tương tự như ngoại lệ đối với một số hóa chất hoặc chất hạn chế khác trong pháp luật hiện hành.</p>	<p>ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh tại Tờ trình Chính phủ; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo tính hợp lý, khả thi, không vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	Dự thảo Tờ trình	Bộ KHCN	<p>Về việc xây dựng dự án Luật theo trình tự, thủ tục rút gọn: Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH15: “4. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản được điều chỉnh bởi nghị quyết của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết này trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.”</p> <p>Việc sửa Luật Đầu tư liên quan đến các nội dung cắt giảm, đơn giản hóa ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP đủ điều kiện để được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn theo đúng quy định tại khoản 4 Điều</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Tài chính đã bổ sung căn cứ áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung thêm so với Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP tại dự thảo Tờ trình.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>6 Nghị quyết số 206/2025/QH15. Tuy nhiên, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư, ngoài các nội dung cắt giảm, đơn giản hóa ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, còn bổ sung quy định cấm kinh doanh khí N2O vào Điều 6 của Luật Đầu tư và bổ sung ngành, nghề “Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài” vào Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.</p> <p>Do đó, để bảo đảm căn cứ pháp lý phù hợp cho việc đề xuất xây dựng dự án Luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, tìm căn cứ pháp lý phù hợp để bổ sung vào dự thảo Tờ trình đối với các nội dung ngoài Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP.</p>	
43.	Điều 3 dự thảo Luật	Bộ NNMT	<p>- Đề nghị rà soát, bảo đảm điều khoản chuyển tiếp khi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Luật Đầu tư số 143/2026/QH15 nhưng đã bị bãi bỏ theo quy định của Luật này, tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy tờ quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật Đầu tư số 143/2026/QH15 như các chấp thuận của cơ</p>	<p>Bộ Tài chính đã rà soát và quy định chuyển tiếp đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Luật Đầu tư số 143/2026/QH15 nhưng đã bị bãi bỏ theo quy định của dự thảo Luật này, theo đó tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>quan có thẩm quyền.</p> <p>- Đề nghị bổ sung nội dung chuyển tiếp đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính là hình thức của điều kiện đầu tư kinh doanh.</p>	<p>bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó.</p> <p>Đối với các trường hợp bổ sung 01 ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và bổ sung 01 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các bộ ngành có liên quan để bổ sung quy định chuyển tiếp, tránh tạo khoảng trống pháp lý, đảm bảo tính ổn định của môi trường đầu tư kinh doanh và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.</p>
	Phụ lục	Bộ NNMT	<p>Đối với ngành, nghề “Nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng” (tại số thứ tự 72), tại khoản 2 Điều 70 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 quy định: “2. Việc nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Chính phủ quy định đối tượng, điều kiện nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.”. Do đó, đề nghị Ban soạn thảo rà soát bảo đảm thống nhất việc bãi bỏ ngành, nghề kinh doanh có điều kiện này tại Luật Đầu tư và quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Bảo vệ môi trường.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, hiện nay ngành, nghề Nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng” (tại số thứ tự 72) đã được đưa ra khỏi Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV kèm theo dự thảo Luật.</p>
	Phụ lục	Bộ NNMT	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị bổ sung 01 ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Bộ Tài chính nhận thấy trong bối cảnh Đảng

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			là “Hành nghề dịch vụ tư vấn môi trường”.	<p>và Nhà nước đang đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, việc một số bộ, ngành đề xuất bổ sung thêm các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần được xem xét, đánh giá một cách thận trọng và toàn diện. Theo đó, cần làm rõ sự cần thiết của việc áp dụng biện pháp quản lý thông qua điều kiện kinh doanh; đánh giá đầy đủ tác động đối với hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; đồng thời chứng minh rằng các mục tiêu quản lý nhà nước không thể đạt được hoặc khó đạt được thông qua các công cụ quản lý khác ít hạn chế hơn.</p> <p>Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các bộ, ngành để đánh giá về sự phù hợp của các đề xuất bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, theo đó trước mắt chưa bổ sung các ngành, nghề theo đề xuất của Bộ NNMT tại dự thảo Luật lần này.</p>
	Dự thảo Luật	Bộ NNMT	Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông nhất với ý kiến của Bộ Y tế và dự thảo Tờ trình	Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế,

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của Bộ Tài chính về sự cần thiết của việc bổ sung quy định cấm kinh doanh khí N ₂ O, tuy nhiên đề nghị Ban soạn thảo có tính đến yếu tố loại trừ đối với khí N ₂ O dùng cho các hoạt động nghiên cứu....	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan rà soát và bổ sung đánh giá đầy đủ phạm vi, sự cần thiết, mục đích và tác động của việc quy định “Kinh doanh khí N ₂ O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” là ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh tại Tờ trình Chính phủ; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo tính hợp lý, khả thi, không vướng mắc trong thực tiễn.
44.	Dự thảo Luật	Bộ Công thương	Nhất trí bổ sung ngành, nghề cấm đầu tư, kinh doanh: “ <i>Kinh doanh N₂O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế.</i> ”.	
	Phụ lục	Bộ Công thương	Đề xuất cắt giảm thêm 02 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là “Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam” (STT 50) và “Hoạt động đầu tư khí” (STT 53).	Tiếp thu ý kiến tại Phụ lục của dự thảo Luật.
45.	Dự thảo Luật	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Thống nhất với sự cần thiết ban hành Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư (dự thảo Luật) nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng, Nhà	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nước về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cắt giảm 30% các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.	
	Dự thảo Luật	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đề xuất sửa đổi các quy định về điều kiện, thủ tục đầu tư kinh doanh các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được cắt tại Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Giáo dục đại học tại dự thảo Luật này.	<p>Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Luật Đầu tư, còn điều kiện đầu tư kinh doanh cụ thể được quy định tại các luật chuyên ngành và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>Việc sửa đổi, bổ sung đồng thời quá nhiều văn bản quy phạm pháp luật với phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước của nhiều bộ ngành khác nhau đòi hỏi quá trình phối hợp liên ngành phức tạp, cần nhiều thời gian để thống nhất về nội dung, kỹ thuật lập pháp và đánh giá tác động. Trong khi đó, dự án Luật này sẽ được Quốc hội thảo luận, thông qua tại Kỳ họp không thường lệ (tháng 8/2026), việc sửa đổi thêm nhiều luật đồng thời có thể ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đặt ra.</p> <p>Ngoài ra, Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội có hiệu lực thi hành đến 1/3/2027. Do vậy, việc rà</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>soát, sửa đổi các Luật, Nghị quyết của Quốc hội phải xử lý theo phương án phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các Nghị quyết của Chính phủ có thể tiếp tục thực hiện tại kỳ họp tiếp theo của Quốc hội mà chưa cần thiết phải thực hiện ngay tại kỳ họp không thường lệ.</p> <p>Đồng thời, tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật ngày 22/6/2026, Ban Chỉ đạo có ý kiến về chủ trương kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 206/2025/QH15 đến hết năm 2027. Do đó, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, đánh giá kỹ lưỡng, tổng thể các luật, nghị quyết cần sửa đổi, bổ sung, trên cơ sở đó báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi toàn diện, đầy đủ, chính xác các Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Giáo dục đại học.</p>
46.	Dự thảo Luật và Phụ lục	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ	Thống nhất	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Chí Minh		
47.	Dự thảo Luật và Phụ lục	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Tổng nhất	
48.	Phụ lục	VCCI	Đối với Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, đề nghị cân nhắc lược bỏ thêm một số ngành, nghề sau: - Xuất khẩu gạo (STT 47). - Nghiên cứu chế tạo, thử nghiệm, sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác (STT 53).	Bộ Tài chính sẽ tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các bộ ngành có liên quan để đánh giá sự cần thiết của việc quy định điều kiện đối với các ngành, nghề, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU 6 VÀ PHỤ LỤC IV VỀ DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN CỦA LUẬT ĐẦU TƯ VỚI CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VÀ LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	
I	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15	Ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh	Điều 6	Bổ sung điểm m khoản 1 Điều 6: “m) Kinh doanh khí N ₂ O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế.”.	Tại công văn số 3013/BCA-CSMT ngày 16/6/2026, Bộ Công an đề xuất quy định “Kinh doanh khí N ₂ O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, ngoài mục đích y tế” nhằm tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh, sử dụng khí N ₂ O cho người ngoài mục đích y tế, ngăn chặn các vi phạm pháp luật và bảo vệ sức khỏe người dân.
II		Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	STT tại Phụ lục IV	Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	
1.		Kinh doanh súng bắn sơn	5	Bãi bỏ	Bộ Công an đề xuất cắt giảm ngành, nghề này do ngành, nghề không thật sự cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh. Đồng thời, Bộ Công an dự kiến phương án quản lý theo hướng:

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
				- Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; - Quản lý thông qua hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn.
2.		Kinh doanh thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên	9	Bãi bỏ Bộ Công an đề xuất cắt giảm ngành, nghề này do ngành, nghề không thật sự cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh. Đồng thời, Bộ Công an dự kiến phương án quản lý theo hướng: - Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; - Quản lý thông qua hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn.
3.		Hành nghề đấu giá tài sản	14	Bãi bỏ Bộ Tư pháp đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW. Bộ Tư pháp dự kiến phương án quản lý thay thế chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, cụ thể: Đối với cá nhân sẽ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tư pháp; đối với tổ chức, việc quản lý thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, khi đi vào hoạt động phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết để thực hiện hậu kiểm.
4.		Hành nghề thừa hành viên	15	Bãi bỏ Bộ Tư pháp đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW. Bộ Tư pháp dự kiến phương án quản lý thay thế chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, cụ thể: Đối với cá nhân sẽ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tư pháp; đối với tổ chức, việc quản lý thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, khi đi vào hoạt động phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết để thực hiện hậu kiểm.
5.		Hành nghề quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã trong quá trình giải quyết phá sản	16	Bãi bỏ Bộ Tư pháp đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW. Bộ Tư pháp dự kiến phương án quản lý thay thế chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, cụ thể: Đối với cá nhân sẽ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tư pháp; đối với tổ chức, việc quản lý thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, khi đi vào

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>hoạt động phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết để thực hiện hậu kiểm.</p>
6.		Kinh doanh dịch vụ kế toán	17	Bãi bỏ	<p>Bộ Tài chính đề xuất cắt giảm ngành, nghề này với lý do: Theo quy định của pháp luật về kế toán, chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện đã có hướng dẫn cụ thể về việc ghi sổ kế toán, lập báo cáo tài chính. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là người cuối cùng chịu trách nhiệm về thông tin trên báo cáo tài chính của đơn vị và để đảm bảo được trách nhiệm này, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có thể tự tổ chức bộ máy kế toán hoặc ký hợp đồng thuê dịch vụ kế toán trên cơ sở năng lực chuyên môn và uy tín nghề nghiệp của các đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán trên thị trường. Hiện nay, số lượng người có chứng chỉ kế toán viên chỉ khoảng hơn 2.000 người nhưng chỉ có khoảng 500 kế toán viên đăng ký hành nghề tại khoảng 190 đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán trong khi số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa, siêu nhỏ chiếm gần 98% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động (với khoảng hơn 940.000 doanh nghiệp) nên việc không coi dịch vụ kế toán là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, không yêu cầu người hành nghề dịch vụ kế toán phải có chứng chỉ kế toán viên mà chỉ cần có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ như người làm kế toán, làm kế toán trưởng trong các doanh nghiệp sẽ góp phần mở rộng đối tượng cung cấp dịch vụ kế toán cho thị trường, tạo thuận lợi và thêm sự lựa chọn cho các doanh nghiệp nhỏ, vừa, siêu nhỏ. Thông lệ của nhiều quốc gia không có chứng chỉ kế toán viên để phục vụ cho việc hành nghề dịch vụ kế toán như ở Việt Nam mà</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>chỉ có chứng chỉ kiểm toán viên (chứng chỉ CPA) vừa có thể hành nghề dịch vụ kiểm toán và dịch vụ kế toán. Đồng thời, dịch vụ kế toán thường được coi như một ngành nghề kinh doanh thông thường, không phải là ngành nghề kinh doanh có điều kiện.</p> <p>Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đề xuất bãi bỏ ngành, nghề Kinh doanh dịch vụ kế toán ra khỏi Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện để quản lý như một ngành, nghề thông thường và kiểm soát thông qua các quy định về chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.</p>
7.		Kinh doanh hàng miễn thuế	19	Bãi bỏ	<p>Bộ Tài chính đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến ban hành các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện quản lý chuyển từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”.</p>
8.		Kinh doanh tái bảo hiểm	25	Bãi bỏ	<p>Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi lại nhóm ngành, nghề bảo hiểm nhằm thể hiện đúng bản chất của chu trình về bảo hiểm, từ đó cắt giảm được STT của các ngành, nghề này, cụ thể:</p> <p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Kinh doanh bảo hiểm, <i>Hoạt động kinh doanh bảo hiểm bao gồm kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm và các hoạt động có liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm bao gồm đại lý bảo hiểm,</i></p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
9.		Môi giới bảo hiểm	26	Bãi bỏ	<p><i>môi giới bảo hiểm, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.</i></p> <p>Như vậy, về bản chất, các ngành, nghề “Kinh doanh bảo hiểm, Kinh doanh tái bảo hiểm, Môi giới bảo hiểm, Đại lý bảo hiểm” tại các STT 24, 25, 26 và 27 thuộc 01 chu trình của hoạt động kinh doanh bảo hiểm (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm), đều là 01 ngành, nghề “Hoạt động kinh doanh bảo hiểm”, cụ thể: doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp sản phẩm bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm (các tổ chức, cá nhân) thông qua đại lý bảo hiểm hoặc doanh nghiệp môi giới bảo hiểm. Ngoài ra, để bảo vệ mình, doanh nghiệp bảo hiểm phải mua tái bảo hiểm từ doanh nghiệp nhận tái bảo hiểm (gọi chung là tái bảo hiểm).</p>
10.		Đại lý bảo hiểm	27	Bãi bỏ	<p>Việc quy định điều kiện kinh doanh cho ngành, nghề “Hoạt động kinh doanh bảo hiểm” là hết sức cần thiết, đóng vai trò quan trọng là “tám lá chắn” cho nền kinh tế, bảo vệ quyền lợi cho hàng triệu khách hàng cá nhân và hàng nghìn doanh nghiệp, tổ chức trước những rủi ro khó lường trong cuộc sống và hoạt động sản xuất kinh doanh, thiên tai. Các công trình đầu tư lớn của quốc gia như giàn khoan, thủy điện, sân bay, vệ tinh,... đều có sự tham gia của bảo hiểm. Việc cắt giảm quá sâu các điều kiện của “chu trình” hoạt động kinh doanh bảo hiểm sẽ khiến quy trình bị đứt gãy, ảnh hưởng đến lợi ích cộng đồng và làm nền kinh tế dễ bị tổn thương hơn.</p> <p>Ngoài ra, Việt Nam là thành viên của Hiệp hội các nhà quản lý bảo hiểm ASEAN (AIRM) từ năm 1998, của Hiệp hội Quốc tế các nhà Quản lý Bảo hiểm (IAIS) từ năm 2007. Do đó, việc quy định điều kiện đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm sẽ đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực của IAIS và là căn cứ để đánh giá mức độ phát triển, sự tin cậy của thị trường bảo hiểm Việt Nam nói riêng, hệ</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>thống tài chính và toàn bộ nền kinh tế Việt Nam nói chung. Trên cơ sở đó, nhằm thể hiện đúng bản chất của chu trình của “Hoạt động kinh doanh bảo hiểm”, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi nhóm các ngành, nghề “Kinh doanh bảo hiểm, Kinh doanh tái bảo hiểm, Môi giới bảo hiểm, Đại lý bảo hiểm” tại các STT 24, 25, 26 và 27 thành “<i>Hoạt động kinh doanh bảo hiểm (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm)</i>”, lấy STT 24; đồng thời rà soát, cắt giảm các điều kiện kinh doanh trùng lặp, không còn thật sự cần thiết của ngành, nghề này.</p>
11.		Kinh doanh ca-si-nô (casino)	32	Bãi bỏ	<p>Bộ Tài chính đề xuất định danh lại theo nhóm ngành “trò chơi có thưởng, casino, đặt cược” có cùng bản chất và tính chất tương tự nhau, từ đó cắt giảm được STT của các ngành, nghề này, cụ thể: Về bản chất, nhóm ngành “Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, Kinh doanh ca-si-nô (casino), Kinh doanh đặt cược” tại các STT 30, 32 và 33 đều là ngành, nghề kinh doanh đặc thù, có tính chất may, rủi, nhạy cảm và có tác động trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội và sức khỏe con người; tiềm ẩn rủi ro cao về tệ nạn xã hội, tội phạm xuyên quốc gia và các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính như rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.</p>
12.		Kinh doanh đặt cược	33	Bãi bỏ	<p>Đây đều là những lĩnh vực Nhà nước không khuyến khích phát triển và chịu sự kiểm soát chặt chẽ của Nhà nước, cần phải có sự phối hợp quản lý giữa các Bộ, ngành, địa phương để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, do đó đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư. Theo thông lệ quốc tế, đây cũng là các ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải có sự quản lý, giám sát chặt chẽ của cơ quan quản</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>lý Nhà nước để đảm bảo an ninh trật tự xã hội và an toàn xã hội, đạo đức xã hội.</p> <p>Do đó, việc áp dụng các điều kiện kinh doanh không nhằm mục đích hạn chế sự phát triển của doanh nghiệp mà là công cụ pháp lý để Nhà nước thực hiện vai trò điều tiết, định hướng và bảo đảm các hoạt động này vận hành trong khuôn khổ pháp luật, không gây xung đột với lợi ích cộng đồng.</p> <p>Tuy nhiên, do có cùng bản chất và tính chất tương tự nhau, Bộ Tài chính đề xuất định danh lại theo nhóm ngành chung để phản ánh đúng bản chất của loại hình kinh doanh trò chơi có thưởng “Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, Kinh doanh ca-si-nô (casino), Kinh doanh đặt cược”, cụ thể: “<i>Kinh doanh trò chơi có thưởng</i>”, lấy STT 30.</p>
13.		Kinh doanh khí	36	Bãi bỏ	Bộ Công thương đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
14.		Kinh doanh rượu	42	Bãi bỏ	Bộ Công thương đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
15.		Kinh doanh khoáng sản	48	Bãi bỏ	Bộ Công thương đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
16.		Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt	50	Bãi bỏ	<p>Bộ Công thương đề xuất cắt giảm ngành, nghề này với lý do:</p> <p>Về bản chất, hoạt động mua bán hàng hóa và hoạt động trực tiếp liên quan đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài là ngành nghề kinh doanh có điều kiện chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>Tại Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ, phần lớn điều kiện kinh doanh của ngành, nghề này đã được cắt</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
		Nam			<p>giảm; những điều kiện kinh doanh còn lại chủ yếu liên quan tới điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài. Do vậy, không cần thiết phải quy định hoạt động mua bán hàng hóa và hoạt động trực tiếp liên quan đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư mà chỉ cần quản lý hoạt động này trên cơ sở điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài áp dụng đối với ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đã được quy định Phụ lục I Nghị định 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.</p> <p>Hiện nay, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 09/2018/NĐ-CP, trong đó, đã hoàn thiện nhiều quy định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phù hợp với các cam kết quốc tế (kiện toàn tổ chức, hoạt động của các Hội đồng kiểm tra nhu cầu kinh tế - ENT tại các địa phương, cơ chế xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong các trường hợp liên quan; tăng cường cơ chế báo cáo, kiểm tra chuyên ngành, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia,...). Việc bãi bỏ ngành, nghề này tại Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư là phù hợp, đảm bảo tính khả thi.</p>
17.		Hoạt động dầu khí	53	Bãi bỏ	<p>Bộ Công thương đề xuất cắt giảm ngành, nghề này với lý do: Về bản chất pháp lý, “hoạt động dầu khí” không phải là một hoạt động kinh doanh thông thường theo nghĩa gia nhập thị trường. Bên cạnh đó, Luật Dầu khí 2022 định nghĩa hoạt động dầu khí gồm tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ, khai thác dầu khí, thu dọn công trình dầu khí; đồng thời luật này áp dụng riêng cho cơ quan, tổ</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có liên quan đến hoạt động dầu khí. Đây là hoạt động gắn trực tiếp với tài nguyên quốc gia, chủ quyền, an ninh, quốc phòng và không gian biển nên cơ chế tiếp cận không vận hành như các ngành nghề kinh doanh thông thường. Điểm khác biệt là, hoạt động dầu khí (đặc biệt là khâu thương nguồn - thăm dò và khai thác) được điều chỉnh chủ yếu bởi Hợp đồng dầu khí (PSC, JOC...). Tại Việt Nam, Luật Dầu khí quy định giao Tập đoàn Công nghiệp năng lượng quốc gia Việt Nam thay mặt nước chủ nhà ký hợp đồng PSC.</p> <p>Ngoài ra, dầu khí là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân. Nhà nước quản lý hoạt động này với tư cách là chủ sở hữu tài nguyên chứ không đơn thuần là cơ quan quản lý hành chính nhà nước. Việc có chứng nhận hay giấy phép của Chính phủ chỉ mang tính chất công nhận quyền khai thác của nhà thầu nước ngoài, không có tính chất “cho phép” kinh doanh. Theo quy định của pháp Luật Dầu khí từ 2006 đến nay, các hợp đồng dầu khí đều phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận. Bộ Công Thương cấp giấy Chứng nhận đầu tư cho nhà thầu nước ngoài. Đây là điểm đặc thù duy nhất trong lĩnh vực dầu khí có liên quan đến Luật Đầu tư và dẫn đến sự có mặt của “hoạt động dầu khí” tại Phụ lục IV Luật Đầu tư. Do vậy, việc cắt giảm ngành, nghề này không gây ảnh hưởng đến việc quản lý các hoạt động dầu khí.</p>
18.		Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	55	Bãi bỏ	<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do:</p> <p>Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang quản lý 2 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện có nội dung tương tự, trùng lặp. Việc duy trì kiểm định chất lượng giáo dục và Kiểm định chất lượng</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>giáo dục nghề nghiệp là 2 ngành nghề riêng biệt dẫn đến trùng lặp điều kiện, gia tăng chi phí tuân thủ không cần thiết, khi tổ chức kiểm định phải thực hiện nhiều lần TTHC đối với cùng bản chất hoạt động.</p> <p>Mặt khác, cũng giống với ngành, nghề Kiểm định chất lượng giáo dục, các điều kiện kinh doanh hiện hành của ngành, nghề này chủ yếu là tiêu chuẩn chuyên môn và yêu cầu năng lực hoạt động kiểm định, có thể được kiểm soát hiệu quả thông qua hệ thống tiêu chuẩn, quy trình kiểm định, cơ chế công nhận và hậu kiểm, thay vì kiểm soát ở giai đoạn thành lập.</p> <p>Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất bãi bỏ ngành, nghề “Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp” khỏi Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; rà soát, đề xuất cắt giảm 03 TTHC và 13 ĐKKD của ngành, nghề này. Nghiên cứu, sửa đổi các nội dung liên quan theo hướng quy định hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về kiểm định, bảo đảm chất lượng giáo dục, tăng cường hậu kiểm, giám sát hoạt động kiểm định để bảo đảm tính độc lập, khách quan và chất lượng đánh giá.</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
19.		Kinh doanh dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động	58	Bãi bỏ	<p>Bộ Nội vụ đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua nghiên cứu pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động của một số quốc gia cho thấy, hoạt động huấn luyện đều chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước, nhưng không nhất thiết theo mô hình cấp phép kinh doanh dịch vụ. Thay vào đó, các quốc gia thường áp dụng các điều kiện mang tính chất kỹ thuật và bảo đảm chất lượng. - Qua rà soát pháp luật Việt Nam hiện hành quy định việc quản lý hoạt động huấn luyện, cụ thể, tại Khoản 8 Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015 quy định việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, Bộ Nội vụ đề xuất bãi bỏ các quy định về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động đồng thời bổ sung các quy định về trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ, của người sử dụng lao động, các yêu cầu và điều kiện phải bảo đảm trong quá trình cung cấp dịch vụ; chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang cơ chế hậu kiểm. - Phương án quản lý chuyển từ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động (điều kiện đầu vào) sang quản lý theo quá trình, dựa trên tiêu chuẩn chương trình, năng lực giảng viên và kiểm soát chất lượng huấn luyện, phù hợp với xu hướng của nhiều quốc gia.
20.		Kinh doanh dịch vụ đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông	65	Bãi bỏ	<p>Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến phương án quản lý thực hiện theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không quy định điều kiện của cơ sở đào tạo thẩm tra viên (ngành nghề STT 65);

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	
				- Không quy định Thẩm tra viên phải được cấp chứng chỉ, mà chỉ quy định về điều kiện của Thẩm tra viên khi thực hiện thẩm tra ATGT đường bộ (ngành nghề STT 67) trên cơ sở điều kiện của người có đủ điều kiện là học viên được tham gia khoá đào tạo thẩm tra viên như hiện nay (quy định tại Nghị định số 165/2024/NĐ-CP).	
21.		Kinh doanh vận tải đường thủy	68	Bãi bỏ	Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến phương án quản lý thực hiện theo hướng: - Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp; - Tăng cường hậu kiểm và thanh tra chuyên ngành.
22.		Kinh doanh vận tải biển	71	Bãi bỏ	Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến phương án quản lý thực hiện theo hướng: - Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp; - Về tỷ lệ góp vốn, thuyền viên làm việc trên tàu: Đề xuất bổ sung trong Bộ Luật hàng hải, tại điều về Quyền vận tải nội địa; thực hiện theo cam kết giữa Việt Nam và WTO. - Tăng cường hậu kiểm và thanh tra chuyên ngành.
23.		Nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng	72	Bãi bỏ	Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến phương án quản lý thực hiện theo hướng: - Các nội dung này là yêu cầu về kỹ thuật chuyên ngành, nên đề xuất bổ sung trong các văn bản quy định kỹ thuật chuyên ngành. - Tăng cường hậu kiểm và thanh tra chuyên ngành.
24.		Kinh doanh khai thác cảng biển	73	Bãi bỏ	Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến phương án quản lý thực hiện

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					theo hướng: - Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Luật Vệ sinh an toàn lao động... - Tỷ lệ góp vốn: Thực hiện theo cam kết giữa Việt Nam và WTO. - Tăng cường hậu kiểm và thanh tra chuyên ngành.
25.		Kinh doanh tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác	77	Bãi bỏ	Bộ Quốc phòng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
26.		Kinh doanh vận tải đường ống	85	Bãi bỏ	Ngành, nghề chưa xác định điều kiện kinh doanh, chưa xác định cơ quan quản lý; đã được lấy ý kiến các TVCP đồng ý bãi bỏ ngành, nghề này.

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
27.		Kinh doanh nước sạch (nước sinh hoạt)	87	Bãi bỏ	<p>Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do hiện nay chưa ban hành quy định điều kiện đầu tư kinh doanh nước sạch (nước sinh hoạt). Việc kiểm soát rủi ro từ phía doanh nghiệp trong quản lý, cung cấp dịch vụ kinh doanh nước sạch sẽ được Bộ Xây dựng nghiên cứu, đề xuất trong quá trình hoàn thiện Dự án Luật Cấp, Thoát nước (dự kiến báo cáo cấp có thẩm quyền đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2027).</p>
28.		Hành nghề Chỉ huy trưởng công trình	92	Bãi bỏ	<p>Bộ Xây dựng dự kiến hợp nhất với lĩnh vực “Hành nghề quản lý dự án đầu tư xây dựng” thành ngành nghề “Hành nghề quản lý dự án đầu tư xây dựng và <i>chỉ huy trưởng công trình trường</i>”, từ đó cắt giảm được STT của ngành, nghề này. Việc hợp nhất này phù hợp với tính chất công việc có mối liên hệ chặt chẽ, đều gắn với hoạt động tổ chức, điều hành, quản lý quá trình thực hiện dự án và thi công xây dựng.</p>
29.		Hành nghề kiểm định xây dựng	93	Bãi bỏ	<p>Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do: Qua rà soát, nhận thấy các điều kiện hành nghề thuộc lĩnh vực hoạt</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>động xây dựng hiện nay đều rất cần thiết và có tác động sâu rộng đến hoạt động đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, để triển khai, thực hiện đúng theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP, Bộ Xây dựng đề xuất cắt ngành, nghề “Hành nghề kiểm định xây dựng”.</p> <p>Bộ Xây dựng sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện phương án và sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.</p>
30.		Kinh doanh sản phẩm amiang trắng thuộc nhóm Serpentine	96	Bãi bỏ	<p>Bộ Xây dựng đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do:</p> <p>Đối với amiăng trắng nhóm serpentine sử dụng trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, pháp luật chuyên ngành hiện hành và dự thảo Nghị định về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng đã có cơ chế quản lý trực tiếp và toàn diện hơn, bao gồm việc xác định rõ phạm vi sử dụng trong sản xuất vật liệu xây dựng, yêu cầu về môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Vì vậy, việc tiếp tục duy trì ngành, nghề này trong Phụ lục IV có thể dẫn đến chồng lấn công cụ quản lý, gia tăng chi phí tuân thủ và làm phát sinh nguy cơ thiết kế điều kiện đầu tư kinh doanh trá hình trong văn bản dưới luật.</p> <p>Bộ Xây dựng đề xuất phương thức quản lý chuyên ngành, công bố yêu cầu kỹ thuật và tăng cường hậu kiểm theo rủi ro.</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	
31.		Kinh doanh dịch vụ phát hành xuất bản phẩm	102	Bãi bỏ	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và dự kiến chuyển sang quản lý nhà nước theo cơ chế hậu kiểm theo tiêu chuẩn nghề nghiệp. Lộ trình thực hiện: Sửa đổi tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản trình Quốc hội tháng 10/2026.
32.		Kinh doanh dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet	108	Bãi bỏ	Ngành, nghề chưa xác định cơ quan quản lý; đã được lấy ý kiến các TVCP đồng ý bãi bỏ ngành, nghề này.
33.		Kinh doanh dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền	109	Bãi bỏ	Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
34.		Kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động	114	Bãi bỏ	Bộ Công an đề xuất ghép 02 ngành, nghề gồm: Kinh doanh thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động (STT 114); kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị (STT 4) do có cùng bản chất và tính chất tương tự nhau; từ đó cắt giảm được STT này. Bộ Công an dự kiến đổi tên thành: Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động , lấy STT 4.
35.		Hoạt động của trường chuyên biệt	120	Bãi bỏ	Bộ Giáo dục và đào tạo đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do:

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>Qua rà soát cho thấy các loại hình trường trong nhóm này (trường trung học phổ thông chuyên, trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao, trường, lớp dành cho người khuyết tật) về cơ bản không hình thành một nhóm hoạt động kinh doanh độc lập, mà chủ yếu là các biến thể tổ chức của cơ sở giáo dục phổ thông. Các điều kiện về đất đai, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình giáo dục và tổ chức quản trị hiện đang được áp dụng đối với nhóm này cơ bản dẫn chiếu hoặc kế thừa trực tiếp từ các quy định đối với cơ sở giáo dục phổ thông, chỉ bổ sung một số yêu cầu đặc thù mang tính chuyên môn.</p> <p>Việc tách thành một ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện riêng biệt dẫn đến trùng lặp về hệ thống TTHC và ĐKKD, làm gia tăng đầu mỗi quản lý và chi phí tuân thủ mà không làm tăng hiệu quả kiểm soát của Nhà nước. Như vậy, không cần thiết tiếp tục duy trì “Hoạt động của trường chuyên biệt” như một ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện độc lập. Các yêu cầu quản lý đối với các loại hình này có thể được tích hợp, điều chỉnh trong khuôn khổ ngành, nghề “Hoạt động giáo dục phổ thông”, thông qua việc quy định các tiêu chí, điều kiện đặc thù tương ứng với từng loại hình cơ sở.</p> <p>Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất bãi bỏ ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện này, đồng thời, rà soát 14 TTHC và 47 ĐKKD còn lại để điều chỉnh, tích hợp trong các TTHC, ĐKKD ngành nghề “Hoạt động giáo dục phổ thông” đảm bảo phù hợp.</p>
36.		Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài	121	Bãi bỏ	<p>Bộ Giáo dục và đào tạo đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do: Qua rà soát, việc quy định hoạt động này là ngành, nghề đầu tư</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>kinh doanh có điều kiện với hệ thống TTHC và ĐKKD riêng biệt là chưa thực sự phù hợp. Các ĐKKD hiện hành chủ yếu mang tính tiêu chuẩn chuyên môn (về chương trình, đội ngũ, cơ sở vật chất, ngôn ngữ đào tạo...) và trùng lặp với các điều kiện đã áp dụng đối với cơ sở giáo dục khi tổ chức hoạt động đào tạo. Do đó, không cần thiết tiếp tục duy trì “Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài” trong Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.</p> <p>Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất bãi bỏ ngành, nghề “Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài” khỏi Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; đồng thời rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật chuyên ngành theo hướng tích hợp các yêu cầu quản lý đối với hoạt động liên kết đào tạo vào quy định về tổ chức đào tạo của cơ sở giáo dục; tăng cường cơ chế hậu kiểm, kiểm định chất lượng và công khai thông tin; bảo đảm kiểm soát chặt chẽ yếu tố nước ngoài, chất lượng chương trình đào tạo và giá trị văn bằng, chứng chỉ.</p>
37.		Kiểm định chất lượng giáo dục	122	Bãi bỏ	<p>Bộ Giáo dục và đào tạo đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do:</p> <p>Hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục là hoạt động đánh giá độc lập dựa trên các bộ tiêu chuẩn và quy trình chuyên môn và kết quả đánh giá ngoài, không phải là hoạt động kinh doanh cung cấp dịch vụ thông thường cần kiểm soát điều kiện thành lập, hoạt động. Hệ thống pháp luật hiện hành đã quy định đầy đủ các tiêu chuẩn kiểm định, quy trình đánh giá ngoài và cơ chế công nhận kết quả kiểm định, do đó phần lớn các nội dung đang được quy định dưới dạng ĐKKD thực chất là tiêu chuẩn chuyên môn và kết quả đánh</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>giá chất lượng. Vì vậy, không cần thiết duy trì hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất bãi bỏ ngành, nghề “Kiểm định chất lượng giáo dục” khỏi Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; rà soát, đề xuất cắt giảm 12 TTHC và 27 ĐKKD của ngành, nghề này. Nghiên cứu, sửa đổi các nội dung liên quan theo hướng quy định hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về kiểm định, bảo đảm chất lượng giáo dục, tăng cường hậu kiểm, giám sát hoạt động kiểm định để bảo đảm tính độc lập, khách quan và chất lượng đánh giá.</p>
38.		<p>Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản</p>	126	Bãi bỏ	<p>Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.</p>
39.		<p>Kinh doanh chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý môi trường trong chăn nuôi</p>	127	Bãi bỏ	<p>Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất gộp ngành, nghề “<i>Kinh doanh thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản</i>” STT 125 với ngành, nghề “<i>Kinh doanh chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý môi trường trong chăn nuôi</i>” STT 127, đồng thời thu hẹp phạm vi thành “<i>Sản xuất</i> Kinh doanh thức ăn thủy sản, <i>sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; sản xuất</i> thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý <i>chất thải chăn nuôi</i> môi trường nuôi trồng thủy sản”, lấy STT 125.</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
40.		Kinh doanh đóng mới, cải hoán tàu cá	128	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
41.		Đào tạo, bồi dưỡng thuyền viên tàu cá	130	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
42.		Kinh doanh dịch vụ bảo vệ thực vật	134	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
43.		Kinh doanh dịch vụ kỹ thuật về thú y	136	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do: Ngành, nghề này chưa được quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, còn quy định chung chung, không quy định rõ các điều kiện trong luật chuyên ngành; mặc khác ngành nghề này bao quát rộng và trùng lặp với các ngành nghề được quy định cụ thể tại các Số TT137, 138 (như tiêm phòng, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, khám bệnh,...) hoặc các lĩnh vực như khác như dịch vụ khảo nghiệm, kiểm nghiệm thuốc thú y.
44.		Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm giống cây trồng, giống vật nuôi	146	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
45.		Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm giống thủy sản	147	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
46.		Kinh doanh dịch vụ thử nghiệm, khảo nghiệm chế	148	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
		phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi		
47.		Kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	153	<p>Bãi bỏ</p> <p>Bộ Y tế đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do: Về bản chất hóa chất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế cũng là hóa chất nên hoàn toàn có thể áp dụng cơ chế quản lý như các hóa chất khác nên không cần thiết phải quy định thành một ngành nghề kinh doanh độc lập. Bộ Y tế đề xuất xây dựng các quy định phù hợp với đặc thù của hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung quy định riêng về điều kiện sản xuất hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế theo hướng quy định điều kiện sản xuất đơn giản hơn các điều kiện hiện đang quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP. - Bổ sung quy định về đăng ký, cấp phép lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế vào Nghị định số 26/2026/NĐ-CP hoặc ban hành 01 nghị định chỉ quy định về đăng ký, cấp phép lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế để thay thế Nghị định số 91/2016/NĐ-CP về quản lý hóa chất đã được sửa đổi năm 2018 và năm 2024 hoặc tích hợp vào Nghị định số 26/2026/NĐ-CP để phù hợp với thông lệ quốc tế (mô hình này hiện được áp dụng tại Hoa Kỳ, Úc,

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Myanmar và nhiều quốc gia khác). Thâm quyền cấp mới, cấp lại, gia hạn, bổ sung, thu hồi đăng ký lưu hành và cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực.
48.		Kinh doanh dịch vụ giám định về sở hữu trí tuệ (bao gồm giám định về quyền tác giả và quyền liên quan, giám định sở hữu công nghiệp và giám định về quyền đối với giống cây trồng)	155	Bãi bỏ	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do:</p> <p>Để đảm bảo cắt giảm toàn bộ ngành nghề này, ngày 28/4/2026, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 2692/BKHCN-PC ngày 28/4/2026 đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp thực hiện việc cắt giảm ngành nghề này. Trên cơ sở trao đổi trực tiếp, cả 02 Bộ đều thống nhất sẽ cắt giảm toàn bộ ngành nghề kinh doanh dịch vụ giám định sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, do thời gian gấp nên chưa kịp gửi Công văn trả lời. Do đó, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị Bộ Tài chính chuyển “ngành nghề kinh doanh dịch vụ giám định sở hữu trí tuệ” từ Phụ lục 2 (Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được sửa đổi) sang Phụ lục 1 (Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được bãi bỏ) tại dự thảo Nghị quyết, đồng thời, xin ý kiến trực tiếp 02 Bộ này đối với nội dung nêu trên tại cuộc họp thẩm định dự thảo Nghị quyết tổ chức vào ngày 04/5/2026.</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
49.		Kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu	167	Bãi bỏ	<p>Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW với lý do: Bản chất của điều kiện này là để phục vụ hậu kiểm đối với từng sản phẩm. Do đó việc bãi bỏ không ảnh hưởng đến hoạt động quản lý nhà nước.</p> <p>Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất ban hành Nghị quyết của Chính phủ bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại Phụ lục IV Luật Đầu tư, không cần sửa văn bản chuyên ngành (Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định về hoạt động nghệ thuật nghệ thuật biểu diễn).</p>
50.		Kinh doanh dịch vụ bảo tàng	171	Bãi bỏ	<p>Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và chuyển sang quản lý nhà nước theo cơ chế hậu kiểm theo tiêu chuẩn nghề nghiệp.</p> <p>Lộ trình thực hiện: Ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung các điều kiện kinh doanh lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</p>
51.		Kinh doanh trò chơi điện tử (trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	172	Bãi bỏ	<p>Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và chuyển sang quản lý nhà nước theo cơ chế hậu kiểm theo tiêu chuẩn nghề nghiệp.</p> <p>Lộ trình thực hiện: Ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung các điều kiện kinh doanh lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Thời hạn: Trong Quý 3/2026.</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	
52.		Kinh doanh dịch vụ tư vấn điều tra, đánh giá đất đai	173	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
53.		Kinh doanh dịch vụ về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	174	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
54.		Kinh doanh dịch vụ xác định giá đất	175	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
55.		Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước; dịch vụ hỗ trợ ra quyết định vận hành hồ chứa, liên hồ chứa	180	Bãi bỏ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW.
56.		Hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối của tổ chức không phải là tổ chức tín dụng	191	Bãi bỏ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và phương án quản lý thay thế: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối của tổ chức không phải là tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật hiện hành (Pháp lệnh ngoại hối và các Nghị định, Thông tư có liên quan...); - Thực hiện công tác “hậu kiểm” thông qua việc tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm để đảm bảo các tổ chức kinh tế (TCKT) tuân thủ đúng quy định pháp luật khi thực hiện

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	
				kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối, đảm bảo an toàn, an ninh tài chính, tiền tệ; - Tăng cường trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát của các TCTD đối với hoạt động ủy quyền cho TCKT thực hiện các dịch vụ ngoại hối (đại lý đổi ngoại tệ; đại lý chi, trả ngoại tệ) để đảm bảo TCKT thực hiện đúng quy định của pháp luật.	
57.		Đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên	193	Bãi bỏ	Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất cắt giảm ngành, nghề này theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và chuyển sang quản lý nhà nước theo cơ chế hậu kiểm theo tiêu chuẩn nghề nghiệp.
58.		Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu	195	Bãi bỏ	Bộ Công an đề nghị gộp ngành, nghề “ <i>Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu</i> ” STT 195 và ngành, nghề “ <i>Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu</i> ” STT 194 do điều kiện kinh doanh 02 ngành, nghề này có cùng bản chất và tính chất tương tự nhau, từ đó cắt giảm được STT này. Bộ Công an dự kiến đổi tên thành: “ <i>Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian, phân tích, tổng hợp dữ liệu</i> ”, lấy STT 194.
59.				Bổ sung STT 199 “ <i>Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài</i> ”	Tại công văn số 3013/BCA-CSMT ngày 16/6/2026, Bộ Công an có ý kiến: Theo báo cáo của Bộ Công an tại công văn số 3013/BCA-CSMT ngày 16/6/2026, “ <i>Kinh doanh dịch vụ thị thực của nhà đầu tư nước ngoài</i> ” là hoạt động của các công ty trung gian tiến hành tiếp nhận hồ sơ làm thị thực, thu thập sinh trắc học, chụp ảnh, thu phí và trả kết quả cho công dân Việt Nam để hỗ trợ xuất cảnh, nhập cảnh,

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>hoặc lưu trú hợp pháp tại các quốc gia khác trên thế giới. Đây là lĩnh vực nhạy cảm do các trung tâm dịch vụ thị thực nắm giữ nhiều dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của công dân Việt Nam (thông tin, quá trình công tác, dữ liệu nhân thân, quá trình công tác, hoạt động của công dân Việt Nam, đặc biệt là số cán bộ, đảng viên, công chức...) tiềm ẩn nguy cơ lộ, lọt thông tin cá nhân.</p> <p>Bên cạnh đó, thời gian qua đã phát hiện dấu hiệu một số trung tâm visa có liên kết trong ngoài, “tiêu cực” trong việc xét duyệt thị thực, tạo điều kiện cho công dân Việt Nam xuất cảnh, trốn ở lại nước ngoài. Tại các trung tâm dịch vụ thị thực nước ngoài là nơi tập trung đông người, dễ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự, nhất là trong các dịp nghỉ lễ, mùa cao điểm về du lịch.</p> <p>Đồng thời, các trung tâm dịch vụ thị thực là nơi tập trung đông người, dễ phát sinh các điểm nóng về an ninh trật tự, đặc biệt là các dịp nghỉ lễ, mùa cao điểm về du lịch. Ngoài ra, các cá nhân người nước ngoài trực tiếp quản lý, điều hành các trung tâm dịch vụ thị thực nước ngoài tại Việt Nam là đối tượng cần được quản lý chặt chẽ về an ninh trật tự nhằm phòng ngừa nguy cơ phát sinh các hoạt động ảnh hưởng đến an ninh quốc gia.</p> <p>Hiện nay, tại Việt Nam có 05 công ty có vốn đầu tư nước ngoài kinh doanh dịch vụ visa tại Việt Nam, bao gồm: Công ty TNHH CVS (VIETNAM) CENTER (điều hành trung tâm visa Trung Quốc); Công ty TNHH TLS Contact Việt Nam (điều hành trung tâm visa một số nước châu Âu); Công ty TNHH Hana tour Việt Nam (điều hành trung tâm visa Hàn Quốc); Công ty TNHH VFS Global (điều hành trung tâm visa Anh, Canada và một số nước châu Âu); Công ty TNHH Mạng tầm nhìn Việt Nam (điều hành trung</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					<p>tâm visa Tây Ban Nha) . Các công ty này thành lập nhiều văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố lớn để điều hành các trung tâm visa. Mỗi trung tâm có cách thức vận hành khác nhau, tiền lệ phí dịch vụ khác nhau dựa vào thỏa thuận giữa doanh nghiệp và Chính phủ các nước . Đây là một lĩnh vực nhạy cảm, Chính phủ các nước phát triển đều yêu cầu đối tác đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất như các chứng nhận ISO trong các lĩnh vực bảo mật thông tin, quyền riêng tư dữ liệu, sức khỏe, an toàn, chống tham nhũng. Mặc dù các doanh nghiệp được lựa chọn cơ bản đều có uy tín, đạt các tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật. Tuy nhiên, hiện chưa có cơ chế để kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy chế hoạt động của các doanh nghiệp này.</p> <p>Do vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư, việc bổ sung ngành, nghề này vào danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện nhằm tăng cường sự kiểm soát đối với hoạt động kinh doanh có nhiều nguy cơ phức tạp liên quan an ninh quốc gia và góp phần giải quyết các vấn đề bất cập, tồn tại trong quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Về điều kiện đầu tư kinh doanh, Bộ Công an dự kiến đề xuất quản lý theo các điều kiện về an ninh, trật tự; trong đó, đặt ra điều kiện quản lý con người, nhân sự nước ngoài tham gia điều hành cũng như làm việc tại trung tâm, loại trừ số người nước ngoài có dấu hiệu bị cơ quan đặc biệt nước ngoài ngoài sử dụng, móc nối; quy định điều kiện về cơ chế bảo mật thông tin, phương án xử lý khi có sự cố lộ lọt thông tin, biện pháp khắc phục; cơ chế thông tin báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước (báo cáo định kỳ 6 tháng cụ thể về sự thay đổi nhân sự doanh nghiệp, số lượt khách sử dụng dịch</p>

STT	TÊN QUY ĐỊNH, VĂN BẢN	NỘI DUNG QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		QUY ĐỊNH TẠI DỰ LUẬT	LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
					vụ chia theo các nước được uỷ thác, doanh thu, tình hình phức tạp phát sinh (nếu có)...

III	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15	Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	STT tại Phụ lục IV	Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	
				Sửa đổi	Giải trình, thuyết minh
1.		Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị	4	Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động.	Bộ Công an đề xuất đưa ngành, nghề kinh doanh thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động vào ngành, nghề kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, đổi tên thành: Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động.
2.		Kinh doanh bảo hiểm	24	Hoạt động kinh doanh bảo hiểm, (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm)	Nhằm thể hiện đúng bản chất của chu trình của “Hoạt động kinh doanh bảo hiểm”, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi nhóm các ngành, nghề “Kinh doanh bảo hiểm, Kinh doanh tái bảo hiểm, Môi giới bảo hiểm, Đại lý bảo hiểm” tại các STT 24, 25, 26 và 27 thành “ Hoạt động kinh doanh bảo hiểm (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm) ”, lấy STT 24.
3.		Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	30	Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (bao gồm trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, casino và đặt cược)	Do có cùng bản chất và tính chất tương tự nhau, Bộ Tài chính đề xuất định danh lại theo nhóm ngành chung để phản ánh đúng bản chất của loại hình kinh doanh trò chơi có thưởng “Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, Kinh doanh ca-si-nô (casino), Kinh doanh đặt cược”, cụ thể: “ Kinh doanh trò chơi có thưởng ”, lấy STT 30.

4.		<p>Kinh doanh dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện thuốc lá, điều trị HIV/AIDS, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em</p>	60	<p>Kinh doanh dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện thuốc lá, điều trị HIV/AIDS, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em</p>	<p>Bộ Y tế báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc cai nghiện thuốc lá được thực hiện trên cơ sở tự nguyện và hầu hết được thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy trình cai nghiện do Bộ Y tế ban hành. Do vậy, việc loại bỏ ngành nghề này không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. - Việc điều trị HIV/AIDS là hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và đang được điều chỉnh bởi Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh nên không cần thiết phải quy định thành một ngành nghề kinh doanh độc lập. Do vậy, việc loại bỏ ngành nghề này không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. - Các điều kiện kinh doanh ngành nghề này có thể chuyển hình thức quản lý từ cấp phép sang quản lý theo quy chuẩn kỹ thuật và chuyển sang áp dụng theo quy chuẩn không ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp. <p>Bộ Y tế dự kiến sửa đổi các Nghị định có liên quan và xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em cũng như thiết lập hệ thống đánh giá sự phù hợp theo đúng quy định của Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.</p> <p>Tuy nhiên, do hiện nay chưa có các quy chuẩn đối với cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em cũng như chưa có hệ thống đánh giá sự phù hợp mà thực tế cho thấy để thực hiện các công</p>
----	--	--	----	---	--

				<p>việc này đòi hỏi khoảng thời gian tối thiểu là 02 năm nên để bảo đảm tính khả thi, tránh khoảng trống pháp lý trong kiểm soát chất lượng dịch vụ chăm sóc, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tình trạng cơ sở hoạt động không bảo đảm điều kiện tối thiểu, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và quyền sống của đối tượng yếu thế, Bộ Y tế kiến nghị Chính phủ cho phép thực hiện cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với “Kinh doanh dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em” được quy định tại số thứ tự 60, phụ lục IV “Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện” của Luật Đầu tư năm 2025 theo lộ trình là áp dụng theo quy chuẩn quốc gia do Bộ Y tế ban hành kể từ ngày 01/01/2028.</p>
5.	Hành nghề quản lý dự án đầu tư xây dựng	88	Hành nghề quản lý dự án đầu tư xây dựng và chỉ huy trưởng công trình	<p>Hiện nay, Bộ Xây dựng đang đề xuất quy định tại Nghị quyết cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo (ban hành theo Nghị quyết số 206/2025/QH15) nội dung: “<i>Cá nhân đáp ứng điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp về quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, Điều 85 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP thì đủ điều kiện đảm nhiệm chức danh chỉ huy trưởng công trường; không phải đáp ứng điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp quy định tại Điều 86 Nghị định số 175/2024/NĐCP</i>”. Theo đó, cá nhân chỉ cần đáp ứng các điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp về quản lý dự án đầu tư xây dựng là đủ điều</p>

					kiện đảm nhiệm chức danh chỉ huy trưởng công trường mà không phải đáp ứng thêm các điều kiện đầu tư kinh doanh khác.
6.		Hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non	115	Hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non	Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến đổi tên ngành, nghề thành “Hoạt động giáo dục mầm non” đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh thực tế của ngành, nghề này, gồm các trường mầm non, cơ sở mầm non độc lập tư thục và các hoạt động cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non.
7.		Hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông	116	Hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến đổi tên ngành, nghề thành “Hoạt động giáo dục phổ thông” bảo đảm thống nhất giữa tên gọi và phạm vi điều chỉnh, đồng thời, tạo cơ sở để phân định rõ giữa hoạt động cung cấp dịch vụ giáo dục với hoạt động quản lý chuyên môn. Trên cơ sở đó, chỉ quy định ĐKKD đối với các hoạt động có yếu tố kinh doanh, đồng thời, bãi bỏ các TTHC mang tính công nhận, thẩm định, chuyển sang cơ chế hậu kiểm, góp phần giảm chi phí tuân thủ TTHC và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.
8.		Hoạt động của cơ sở giáo dục đại học	117	Hoạt động của cơ sở giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến đổi tên thành “Hoạt động giáo dục đại học” nhằm thống nhất với cách tiếp cận quản lý theo hoạt động và tạo cơ sở để tái cấu trúc hệ thống TTHC, ĐKKD. Trên cơ sở đó, duy trì ĐKKD đối với các hoạt động có yếu tố kinh doanh, đồng thời rà soát, cắt giảm các điều kiện mang tính tiêu chuẩn học thuật, chuyển dần sang cơ chế tự chủ và hậu kiểm, bảo đảm vừa nâng cao chất lượng đào tạo, vừa giảm chi phí tuân thủ.

9.		Hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, phân hiệu cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	118	Hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, và phân hiệu cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến đổi tên ngành, nghề thành “Hoạt động của cơ sở giáo dục nước ngoài và phân hiệu của cơ sở giáo dục nước ngoài” bảo đảm yêu cầu quản lý đối với các hoạt động giáo dục có yếu tố nước ngoài, vừa loại bỏ sự chồng chéo, phân mảnh trong hệ thống TTHC, qua đó góp phần giảm chi phí tuân thủ TTHC và cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục.
10.		Hoạt động của cơ sở giáo dục thường xuyên	119	Hoạt động của cơ sở giáo dục thường xuyên	Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến đổi tên ngành, nghề thành “Hoạt động giáo dục thường xuyên” nhằm phản ánh đúng phạm vi điều chỉnh theo hướng quản lý hoạt động thay vì phân tách theo loại hình cơ sở, qua đó tạo cơ sở pháp lý cho việc tiếp tục đơn giản hóa TTHC và ĐKKD trong lĩnh vực này.
11.		Kinh doanh thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	125	Sản xuất Kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; Sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi môi trường nuôi trồng thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường dự kiến đổi tên ngành, nghề “ <i>Kinh doanh thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản</i> ” STT 125, cắt phần buôn bán thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; giữ lại và gộp phần sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản với phần sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi tại ngành, nghề “ <i>Kinh doanh chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý môi trường trong chăn nuôi</i> ” STT 127.

12.		Kinh doanh phân bón	142	Sản xuất Kinh doanh phân bón	Bộ Nông nghiệp và Môi trường dự kiến cắt giảm phạm vi phân “buôn bán phân bón”. Dự kiến tên ngành, nghề kinh doanh có điều kiện sau khi thu hẹp thành: 142. Sản xuất phân bón.
13.		Kinh doanh giống cây trồng, giống vật nuôi	144	Sửa đổi thành: “Kinh doanh giống vật nuôi, sản xuất giống cây trồng giống cây trồng, giống vật nuôi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường dự kiến cắt giảm phạm vi phân “buôn bán giống cây trồng”. Dự kiến tên ngành, nghề kinh doanh có điều kiện sau khi thu hẹp thành: 144. Kinh doanh giống vật nuôi, sản xuất giống cây trồng.
14.		Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu	194	Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian , phân tích, tổng hợp dữ liệu	Bộ Công an đề xuất đưa ngành, nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu vào ngành, nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, đổi tên thành: Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian, phân tích, tổng hợp dữ liệu (STT 194).
III	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15			Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp Đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 nhưng không còn thuộc Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định	Bổ sung quy định chuyển tiếp để xử lý đối với những giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 nhưng nay không còn được quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp hợp của các chủ thể đã được cấp phép trước đây.

				tại Luật này, tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận hoặc hình thức văn bản cho phép đầu tư, kinh doanh khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp đến hết thời hạn của văn bản, giấy tờ đó.	
--	--	--	--	--	--